Dòng AR✳✳HVSF✳✳

Máy điều hòa không khí
Hướng dẫn sử dụng & lắp đặt

Planet First 100% Recycled Paper

Hướng dẫn này được thực hiện với 100% giấy tái chế.

imagine the possibilities

Thank you for purchasing this Samsung product.
To receive more complete service, please
visit www.samsung.com

SAMSUNG

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 1 21/2/2557 8:58:57

TRUNG TÂM BẢO HÀNH SAMSUNG

Cám ơn Quý Khách đã lựa chọn và sử dụng sản phẩm của Công Ty TNHH Điện Tử SAMSUNG VINA

1. Phục vụ Quý khách trong quá trình sử dụng sản phẩm luôn được chúng tôi quan tâm chăm sóc

- Khi Quý Khách cần được Tư Vấn để sử dụng sản phẩm
- Khi Quý Khách cần biết thông tin để mua sản phẩm mới
- Khi sản phẩm của Quý khách bị hư hỏng, yêu cầu dịch vụ bảo hành và bảo trì

QUÝ KHÁCH HÃY LIÊN HỆ CHÚNG TÔI THEO SỐ ĐIỆN THOẠI (Miễn phí cuộc gọi)

1800 588 889

HOẶC GỌI SỐ : (NẾU QUÝ KHÁCH SỬ DỤNG MẠNG KHÁC, NGOÀI HỆ THỐNG VNPT - Có phí cuộc gọi)

(08) 38 213 213

Chúng tôi sẽ đáp ứng các yêu cầu của khách hàng trong thời gian sớm nhất

2. Muốn biết thông tin về thời hạn bảo hành hiện tại của sản phẩm, quí khách nhắn tin theo cú pháp

- [14 Số Sê Ri máy] gửi 6060 (Ví dụ : 21323YWS588889 gởi 6060)
- Khách hàng sẽ nhận được tin nhắn xác nhận thời hạn bảo hành của sản phẩm từ tổng đài 6060 với nội dung :

  Chúc mừng Quý khách đến với dịch vụ Bảo Hành Điện Tử của SAMSUNG
  Thời hạn bảo hành của máy XXXX từ Ngày/Tháng/Năm đến Ngày/Tháng/Năm

3. Tạo thuận tiện cho việc liên hệ đến quý khách trong thời gian yêu cầu dịch vụ bảo hành
Khi liên hệ với chúng tôi, xin Quý khách vui lòng cung cấp thông tin cụ thể như sau :

- Tên của Qúy khách để chúng tôi liên hệ.
- Địa chỉ nơi Quý khách sử dụng sản phẩm
- Số Điện thoại hiện tại có thể liên hệ thông suốt trong quá trình sửa chữa sản phẩm

Rất mong nhận được sự cộng tác và những ý kiến đóng góp của Qúy khách

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 2 21/2/2557 8:58:57

I. ĐiỀU KiỆN BẢO HÀNH - Sản phẩm được bảo hành trong các trường hợp sau :

1. Sản phẩm còn trong thời hạn Bảo Hành dựa vào tin nhắn từ tổng đài 6060 .

2. Nếu không có tin nhắn từ tổng đài 6060 sẽ áp dụng thời hạn Bảo Hành cho Sản phẩm như sau :

- Bảo hành 24 tháng kể từ ngày mua nhưng không vượt quá 30 tháng kể từ ngày sản xuất, áp dụng cho sản phẩm: Máy giặt, Máy điều hòa, Tủ lạnh, Lò vi sóng.
- Bảo hành 12 tháng kể từ ngày mua nhưng không vượt quá 18 tháng kể từ ngày sản xuất, áp dụng Máy hút bụi, Máy Doctor Virus(SPi) .
- Bảo hành 05 năm cho mô tơ giặt của máy giặt và máy nén của tủ lạnh, áp dụng cho những kiểu máy được quy định bởi Công ty Samsung Vina .
- Bảo hành 11 năm cho mô tơ giặt loại Truyền Động Trực Tiếp của máy giặt, áp dụng cho những kiểu máy được quy định bởi Công ty Samsung Vina .
- Bảo hành 10 năm cho máy nén loại biến tần của tủ lạnh, áp dụng cho những kiểu máy được quy định bởi Công ty Samsung Vina .
- Bảo hành 10 năm cho lớp vỏ phủ Ceramic bên trong Lò vi sóng, áp dụng cho những kiểu máy được quy định bởi Công ty Samsung Vina .
- Bảo hành 10 năm cho máy nén loại biến tần của Máy điều hòa, áp dụng cho những kiểu máy được quy định bởi Công ty Samsung Vina .

3. Sản phẩm phải còn đầy đủ nhãn máy để kiểm tra hoặc các chứng từ liên quan

4. Sản phẩm không nằm trong trường hợp bị từ chối bảo hành

5. Các sản phẩm do SAMSUNG sản xuất và phân phối chính thức tại thị trường Việt Nam sẽ được bảo hành tại các Trung Tâm Bảo Hành trên toàn quốc do SAMSUNG VINA ủy quyền.

II. ĐiỀU KiỆN TỪ CHỐI BẢO HÀNH - Trung Tâm Bảo Hành sẽ từ chối bảo hành hoặc sẽ sửa chữa có tính phí trong những trường hợp máy hỏng không phải lỗi của nhà sản xuất như sau:

- Sản phẩm không còn tem bảo hành ngay trong lần sửa chữa đầu tiên.
- Sản phẩm hoặc phụ kiện hư hại do thiên tai hoặc những trường hợp bất khả kháng :
  - Do Thiên tai, sét đánh, tai nạn, bị rơi, va chạm, để máy nơi ẩm ướt, bụi bặm, nhiệt độ cao
  - Côn trùng, động vật vào bên trong máy (Thằn lằn, Chuột, Gián …)
  - Có vết mốc, gỉ sét, vết ăn mòn, bị nứt vỡ, gãy, biến dạng, cháy nổ, có chất lỏng, có mùi khét.…
- Sản phẩm hư hại do sử dụng sai nguồn điện khuyến cáo và không sử dụng theo đúng chỉ dẫn trong sách hướng dẫn đi kèm hoặc sử dụng phụ kiện không phải do Samsung cung cấp.
- Sản phẩm được lắp đặt, duy trì bảo dưỡng, hoạt động vượt mức hướng dẫn của nhà sản xuất Samsung.
- Sản phẩm đã được thay đổi, điều chỉnh hoặc sửa chữa bởi bên thứ 3 không thuộc hệ thống ủy quyền bảo hành sản phẩm của SAMSUNG
- Không bảo hành cho các phụ kiện kèm theo sản phẩm: Dây cáp, đầu nối, Pin nguồn….
- Sản phẩm hết thời hạn bảo hành dựa vào hệ thống bảo hành điện tử 6060 của Samsung.

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 3 21/2/2557 8:58:57

Đặc điểm của máy điều hòa không khí mới

làm mát 2 bước

Chức năng làm mát 2 bước sẽ nhanh chóng làm mát căn phòng để đạt đến nhiệt độ thiết lập và sau đó tốc độ quạt và luồng hơi sẽ tự động được điều chỉnh để giúp bạn thoải mái và sảng khoái.

Làm mát nhanh

Nếu bạn muốn không khí lạnh và mạnh mẽ, chỉ cần chọn chức năng Fast (Nhanh)! Sẽ có ngay không khí lạnh nhất!

Là mát thoải mái

Nếu bạn thích không khí thoải mái và dễ chịu, chức năng Thoải mái sẽ lan tỏa luồng không khí lạnh chung quanh bạn để bạn cảm thấy dễ chịu.

Chế độ một người dùng

Sử dụng chức năng này khi chỉ có một mình bạn ở nhà. Chức năng một người dùng tiết kiệm điện tối ưu bằng công nghệ inverter, đồng thời giảm bớt chi phí tiền điện bằng cách điều chỉnh công suất vận hành tối đa của máy nén.

Bộ lọc đơn giản

Không còn phải tháo lưới trước khi tháo bộ lọc ra khỏi máy điều hòa! Do đó có thể vệ sinh bộ lọc dễ dàng và thường xuyên! Vệ sinh bộ lọc thường xuyên để tránh bụi bẩn kẹt trong máy điều hòa hoặc trong bộ lọc.

Chức năng good'sleep

Chức năng good'sleep điều chỉnh nhiệt độ, tốc độ quạt và hướng gió giúp bạn tận hưởng giấc ngủ sâu và ngon.

Smart Install

Sau khi cài đặt xong, sản phẩm sẽ tự vận hành thử để kiểm tra xem máy đã được cài đặt đúng chưa.

Lắp đặt đơn giản

It's so easy to install! You can easily hang the product on the wall and connect the pipes and wires by opening the cover on the bottom of the product. Now you won't have to tilt the product to connect the pipe and the wires!

Vứt bỏ sản phẩm đúng cách
(Rác thải là các thiết bị điện & điện tử)

(Được áp dụng cho các nước với các hệ thống thu gom khác nhau)

Dấu hiệu này trên sản phẩm, phụ kiện hay tài liệu chỉ ra rằng sản phẩm này và các phụ kiện điện tử của nó (như bộ sạc, tai nghe, cáp USB) không được phép vứt bỏ như các rác thải gia đình khác khi không còn sử dụng được nữa. Để ngăn chặn ảnh hưởng xấu của rác thải không được kiểm soát đối với môi trường hoặc sức khỏe của con người, hãy tách rác thải này ra khỏi các loại rác thải khác và tái chế rác thải để nâng cao hơn khả năng tái sử dụng vật liệu.

Người dùng là hộ gia đình cần liên hệ với nhà bán lẻ nơi mua sản phẩm hoặc văn phòng chính quyền địa phương, để biết thêm chi tiết về địa điểm và cách thức mà họ sẽ thu gom sản phẩm này để tái chế an toàn và thân thiện với môi trường.

Người dùng là doanh nghiệp cần liên hệ với nhà cung cấp và kiểm tra lại các điều khoản và điều kiện của hợp đồng mua bán. Sản phẩm này và các phụ kiện điện tử của nó không được để lẫn với các nguồn rác thải thương mại khác khi vứt bỏ.

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 4 21/2/2557 8:58:58

Nội dung

Chuẩn bị

Chú ý về an toàn 6
Kiểm tra trước khi sử dụng 12

Chức năng cơ bản

Kiểm tra tên của các bộ phận 13
Kiểm tra bộ điều khiển từ xa 14
TÍNH NĂNG CƠ BẢN 16
Điều chỉnh hướng luồng không khí. 18

Bộ hẹn giờ

Thiết lập hẹn giờ Bật/Tắt 19
good'sleep Chế độ 21

Tùy chọn

Chức năng làm mát 2 bước 22
Sử dụng chức năng Fast (Nhanh) 23
Sử dụng chức năng Comfort (thoải mái) 23
Sử dụng chức năng Một người dùng 24
Sử dụng chức năng vận hành êm. 25
Sử dụng chức năng Virus Doctor 26

Thiết lập

Kiểm tra điện năng tiêu thụ 27
Sử dụng chức năng Tự động làm sạch 27
Thiết lập tiếng beep 28
Thiết lập lại nhắc nhở làm sạch bộ lọc 28
Thiết lập tùy chọn Màn hình 28
Sử dụng ứng dụng Smart A/C 29

Các thao tác khác

Vệ sinh máy điều hòa không khí 30
Bảo dưỡng máy điều hòa không khí 33
Xử lý sự cố 34

Cài đặt

Chú ý về an toàn 36
Chọn vị trí lắp đặt 37
Phụ kiện 40
Cố định tấm lắp đặt 42
Tháo/lắp nắp điều hòa để lắp đặt dàn lạnh 43
Nối cáp nối. 46
Lắp đặt và nối ống dẫn của dàn lạnh 48
Di chuyển cục lạnh 49
Cắt hoặc nối dài ống dẫn 49
Lắp đặt và nối ống thoát nước cho dàn lạnh 51
Thay đổi hướng ống thoát nước 52
Thoát khí các ống nối 53
Kiểm tra rò gas 56
Lắp đặt dàn lạnh. 57
ắp đặt dàn nóng 57
Chế độ Smart Install. 58
Kiểm tra lần cuối và vận hành thử 60
Quy trình thu hồi môi chất lạnh về dàn nóng (khi tháo sản phẩm) 60
Cách nối dài cáp nguồn 61

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 5 21/2/2557 8:58:58

Chú ý về an toàn

Trước khi sử dụng máy điều hòa không khí mới, xin vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng này để đảm bảo rằng bạn biết cách vận hành các đặc điểm và chức năng của thiết bị mới một cách an toàn và hiệu quả

Vì các hướng dẫn sử dụng sau đây áp dụng cho nhiều dòngmáy khác nhau, do đó đặc điểm của máy điều hòa của bạn có thểhơi khác so với những đặc điểm được mô tả trong hướng dẫn sử dụng này. Nếu bạn có bất kỳ thắc mắc nào, hãy liên hệ trungtâm gần nhất hoặc tìm hỗ trợ và thông tin trực tuyến tại www.samsung.com

Các biểu tượng và chú ý về an toàn quan trọng :

⚠ CẢNH BÁO	**Nguy hiểm hoặc rủi ro có thể gây thương tích cá nhân nghiêm trọng hoặc tử vong.**
⚠ CẨN THẬN	**Nguy hiểm hoặc rủi ro có thể gây thương tích cá nhân nhẹ hoặc hư hỏng tài sản.**

❗	Làm theo các chỉ dẫn.		Ngắt nguồn điện.
⊘	Không ĐƯỢC thử.		Không ĐƯỢC tháo.
⏚	Đảm bảo máy điều hòa được nối đất để phòng ngừa điện giật.		

ĐỐI VỚI LẮP ĐẶT | **⚠ CẢNH BÁO**

❗ **Sử dụng dây điện có thông số điện áp tương ứng hoặc cao hơn so với sản phẩm và chỉ sử dụng dây điện chuyên dụng cho sản phẩm. Ngoài ra, không sử dụng dây nối dài.**

- ▶ Nối dài dây điện có khả năng gây điện giật và cháy nổ.
- ▶ Không sử dụng máy biến thế. Có thể gây điện giật hoặc cháy.
- ▶ Nếu điện áp/tần số/điều kiện dòng điện định mức khác nhau, có thể gây cháy.

Việc lắp đặt thiết bị này phải được thực hiện bởi nhân viên kỹ thuật có chuyên môn hoặc công ty dịch vụ.

- ▶ Nếu không sẽ gây điện giật, cháy, nổ, hỏng hóc hoặc thương tích, sản phẩm có thể không được bảo hành.

Lắp đặt Cầu dao Cách ly gần Máy Điều hòa (không lắp lên nắp Điều hòa) và bộ ngắt điện dành riêng cho máy điều hòa.

- ▶ Nếu không, có thể gây điện giật hoặc cháy.

Lắp dàn nóng để bộ phận điện của dàn nóng không lộ ra ngoài.

- ▶ Nếu không sẽ gây điện giật, cháy, nổ, hỏng hóc.

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 6 21/2/2557 8:58:59

Không lắp thiết bị này gần lò sưởi, vật liệu dễ cháy. Không lắp thiết bị này ở nơi ẩm, nhiều dầu hoặc bụi hoặc phơi trực tiếp dưới ánh nắng mặt trời và nước (nước mưa). Không lắp thiết bị này ở nơi có thể rò rỉ khí.

▶ Điều này có thể gây điện giật hoặc cháy.

Không được lắp dàn nóng ở vị trí như tường cao bên ngoài vì có thể bị rơi.

▶ Nếu dàn nóng bị rơi, có thể gây thương tích, tử vong hoặc hư hỏng tài sản.

Thiết bị này phải được nối đất đúng cách. Không nối đất thiết bị với ống dẫn khí, ống nước bằng nhựa hoặc đường dây điện thoại.

▶ Nếu không, có thể gây điện giật, cháy, nổ hoặc hư hỏng sản phẩm.

▶ Lưu ý sử dụng ổ cắm cố định có nối đất.

ĐỐI VỚI LẮP ĐẶT | ⚠ CẨN THẬN

Lắp đặt thiết bị trên nền bằng phẳng và vững chắc có thể chịu được trọng lượng của thiết bị.

▶ Nếu không, có thể gây hiện tượng rung bất thường, gây ồn hoặc hư hỏng sản phẩm.

Lắp đặt ống thoát nước phù hợp để xả nước đúng cách.

▶ Nếu không nước sẽ tràn ra, làm hỏng tài sản. Tránh nối ống xả nước vào các ống thải khác vì có thể gây bốc mùi khó chịu.

Khi lắp đặt bộ phận ngoài trời, đảm bảo nối ống thoát nước để xả nước đúng cách.

▶ Nước tạo thành trong khi dàn nóng vận hành làm nóng có thể tràn ra và gây hư hỏng tài sản.
Đặc biệt, vào mùa đông nếu đá rơi vào có thể gây thương tích, tử vong hoặc hư hỏng tài sản.

ĐỐI VỚI NGUỒN ĐIỆN | ⚠ CẢNH BÁO

Nếu bộ ngắt điện bị hỏng, xin vui lòng liên hệ trung tâm dịch vụ gần nhất.

Không được kéo hoặc uốn cong dây nguồn. Không được xoắn hoặc buộc dây nguồn. Không móc dây nguồn vào vật kim loại, đặt vật nặng lên dây nguồn, luồn dây nguồn vào giữa các vật hoặc ấn dây nguồn vào khoảng trống sau thiết bị.

▶ Điều này có thể gây điện giật hoặc cháy.

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 7 21/2/2557 8:58:59

Chú ý về an toàn

ĐỐI VỚI SỬ DỤNG | ⚠ CẨN THẬN

Khi không sử dụng máy điều hòa không khí trong một thời gian dài hoặc trong khi có sấm/chớp, cắt nguồn điện ở bộ ngắt điện.

▶ Nếu không, có thể gây điện giật hoặc cháy.

ĐỐI VỚI SỬ DỤNG | ⚠ CẢNH BÁO

Nếu thiết bị bị ngập nước, hãy liên hệ trung tâm dịch vụ gần nhất.

▶ Nếu không, có thể gây điện giật hoặc cháy.

Nếu thiết bị phát ra tiếng ồn lạ, bốc mùi khét hoặc bốc khói, hãy nhanh chóng ngắt nguồn điện, sau đó liên hệ trung tâm dịch vụ gần nhất.

▶ Nếu không, có thể gây điện giật hoặc cháy.

Trong trường hợp bị rò khí (như khí prôban, khí LP, v.v…), thông gió ngay, không được chạm vào phích cắm nguồn. Không được chạm vào thiết bị hoặc dây nguồn.

▶ Không sử dụng quạt thông gió.

▶ Tia lửa có thể gây nổ hoặc cháy.

Để lắp đặt lại máy điều hòa không khí, hãy liên hệ trung tâm dịch vụ gần nhất.

▶ Nếu không, có thể gây hỏng sản phẩm, rò nước, điện giật hoặc cháy.

▶ Dịch vụ chuyển sản phẩm không đi kèm. Nếu bạn lắp đặt lại sản phẩm ở vị trí khác, bạn sẽ mất thêm phí xây dựng và lắp đặt.

▶ Đặc biệt, khi bạn muốn lắp đặt sản phẩm ở vị trí khác thường như ở khu công nghiệp hoặc gần bờ biển nơi tiếp xúc trực tiếpvới muối trong không khí, hãy liên hệ trung tâm dịch vụ gần nhất.

Không chạm vào bộ ngắt điện nếu tay ướt.

▶ Điều này có thể gây điện giật.

Không tắt điều hòa bằng bộ ngắt điện trong khi điều hòa đang hoạt động.

▶ Tắt và bật lại điều hòa bằng bộ ngắt điện có khả năng gây chập điện, dẫn đến điện giật hoặc cháy nổ.

Sau khi rỡ máy điều hòa, hãy để tất cả vật liệu đóng gói xa tầm tay của trẻ em, vì vật liệu đóng gói có thể gây nguy hiểm cho trẻem.

▶ Nếu trẻ trùm một chiếc túi lên đầu, có thể khiến trẻ ngạt thở.

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 8 21/2/2557 8:58:59

Không chạm tay hoặc ngón tay vào cánh đảo gió trong khi đang vận hành làm nóng.

▶ Điều này có thể gây điện giật hoặc bỏng.

Không luồn ngón tay hoặc cho chất lạ vào chỗ hút khí/thoát khí của máy điều hòa.

▶ Đặc biệt chú ý đến trẻ em, không để trẻ luồn tay vào sản phẩm.

Không đập hoặc kéo máy điều hòa với lực quá mạnh.

▶ Điều này có thể gây cháy, thương tích hoặc hư hỏng sản phẩm.

Không đặt vật thể gần máy điều hòa để tránh trẻ em leo trèo lên máy.

▶ Điều này có thể khiến trẻ gây ra chấn thương nghiêm trọng cho chính mình.

Không sử dụng máy điều hòa nhiệt độ trong một thời gian dài tại môi trường kém lưu thông khí hoặc gần người tàn tật.

▶ Vì điều này có thể nguy hiểm do thiếu oxy, Hãy mở cửa sổ ít nhất mỗi giờ một lần.

Nếu thiết bị bị thấm nước, hãy ngắt nguồn điện và liên hệ với trung tâm dịch vụ gần nhất.

▶ Nếu không, có thể gây ra điện giật hoặc hỏa hoạn.

Không được tự mình cố gắng sửa chữa, tháo rời, hoặc chỉnh sửa thiết bị.

▶ Không sử dụng cầu chì (như đồng, dây thép , v.v.) khác với cầu chì tiêu chuẩn.

▶ Nếu không có thể gây ra điện giật, hỏa hoạn, các vấn đề với sản phẩm hoặc chấn thương.

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 9 21/2/2557 8:58:59

Chú ý về an toàn

ĐỐI VỚI SỬ DỤNG | ⚠CẨN THẬN

Không đặt các vật hoặc thiết bị dưới dàn lạnh.

▶ Nước nhỏ ra từ dàn lạnh có thể gây cháy hoặc hư hỏng tài sản. (ví dụ: thiết bị điện)

Kiểm tra khung lắp đặt của dàn nóng ít nhất mỗi năm một lần.

▶ Nếu không, có thể gây thương tích, tử vong hoặc hư hỏng tài sản hỏng tài sản.

Dòng điện tối đa được đo theo tiêu chuẩn IEC về tính an toàn và dòng điện được đo theo tiêu chuẩn ISO về tính tiết kiệmnăng lượng.

Không được đứng lên nóc thiết bị hoặc đặt các thiết bị (như quần áo đã là, nến đang cháy, thuốc lá đã châm, đĩa, chất hóa học, vật kim loại, v.v…) lên thiết bị.

▶ Điều này có thể gây điện giật, cháy, hư hỏng sản phẩm hoặc thương tích.

Không được vận hành thiết bị khi tay ướt.

▶ Điều này có thể gây điện giật.

Không phun các chất dễ bay hơi như thuốc trừ sâu lên bề mặt thiết bị.

▶ Nó không những gây hại đến con người mà còn có thể gây điện giật, cháy hoặc hư hỏng sản phẩm.

Không uống nước thoát ra từ máy điều hòa không khí.

▶ Nước từ máy điều hòa không sạch.

Không dùng lực mạnh lên bộ điều khiển từ xa và không được tháo ráp bộ điều khiển từ xa. Không được chạm vào các ống nối với sản phẩm.

▶ Điều này có thể gây bỏng hoặc thương tích.

Không sử dụng máy điều hòa không khí để bảo quản các thiết bị chính xác, thực phẩm, động vật, thực vật hoặc mỹ phẩm hoặc bất kỳ mục đích khác thường nào.

▶ Điều này có thể gây hư hỏng tài sản.

Tránh để luồng gió của máy điều hòa tiếp xúc với con người, động vật, thực vật trong thời gian dài.

▶ Điều này có thể gây hại đến con người, động vật hoặc thực vật.

Thiết bị này không thiết kế để sử dụng bởi những người (kể cả trẻ em) bị suy giảm về thể chất, giác quan hoặc thần kinh hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức trừ khi họ được giám sát hoặc hướng dẫn sử dụng thiết bị bởi người có thể chịu trách nhiệm vềsự an toàn cho họ. Trẻ em cần được giám sát để đảm bảo chúng không đùa nghịch với thiết bị.

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 10 21/2/2557 8:58:59

ĐỐI VỚI VỆ SINH | ⚠ CẢNH BÁO

Không vệ sinh thiết bị bằng cách phun nước trực tiếp lên thiết bị. Không sử dụng xăng, chất pha loãng hoặc rượu cồn để vệsinh thiết bị.

▶ Điều này có thể gây mất màu, biến dạng, hư hỏng, điện giật hoặc cháy.

Trước khi vệ sinh hoặc bảo dưỡng, hãy ngắt nguồn điện và đợi đến khi quạt dừng hẳn.

▶ Nếu không, có thể gây điện giật hoặc cháy.

ĐỐI VỚI VỆ SINH | ⚠ CẨN THẬN

Cẩn thận khi vệ sinh bề mặt bộ trao đổi nhiệt của dàn nóng vì nó có cạnh sắc.

▶ Thao tác này nên được thực hiện bởi nhân viên kỹ thuật , xin vui lòng liên hệ trung tâm lắp đặt hoặc trung tâm bảo hành.

Không tự ý vệ sinh bên trong máy điều hòa không khí.

▶ Để vệ sinh bên trong thiết bị, hãy liên hệ trung tâm dịch vụ gần nhất.

▶ Khi vệ sinh bộ lọc trong, tham khảo mô tả ở phần "Vệ sinh máy điều hòa không khí".

▶ Nếu không, có thể gây hư hỏng, điện giật hoặc cháy.

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 11 21/2/2557 8:58:59

Kiểm tra trước khi sử dụng

Dải hoạt động

Bảng dưới đây mô tả dải nhiệt độ và độ ẩm mà máy điều hòa không khí có thể vận hành. Tham khảo bảng để sử dụng hiệu quả.

Chế độ	Nhiệt độ trong nhà	Nhiệt độ ngoài trời	Độ ẩm trong nhà
Làm mát	16 ˚C~32 ˚C	16 ˚C~46 ˚C	Độ ẩm 80 % hoặc ít hơn
Dry	18 ˚C~32 ˚C	16 ˚C~46 ˚C	-

▶ Nếu máy điều hòa vận hành ở chế độ làm mát trong một thời gian dài ở khu vực có độ ẩm cao, có thể có sương.

Bảo dưỡng máy điều hòa không khí

Bảo vệ bên trong thông qua hệ thống kiểm soát thiết bị

▶ Bảo vệ bên trong hoạt động nếu lỗi bên trong xảy ra đối với máy điều hòa không khí.

Loại	Mô tả
Bảo vệ máy nén	Máy điều hòa không khí không bắt đầu hoạt động ngay để bảo vệ máy nén của dàn nóng sau khi khởi động.

Smart install

▶ Thông qua chức năng Smart install, người lắp đặt có thể kiểm tra xem sản phẩm đã được lắp đúng chưa.

▶ Nếu lắp sai, đèn báo lỗi sẽ hiển thị trên màn hình dàn lạnh. Do đó, người lắp đặt có thể kiểm tra được sản phẩm đã lắp đúng hay chưa.

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 12 21/2/2557 8:58:59

Kiểm tra tên của các bộ phận

Máy điều hòa không khí của bạn có thể khác với hình minh họa tùy vào model.

Các bộ phận chính

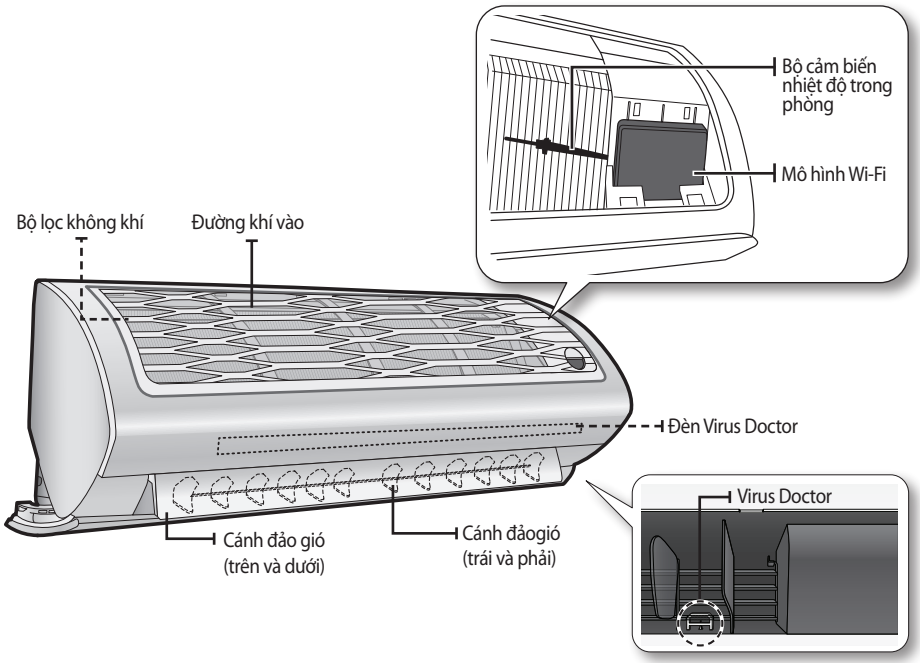
Bộ cảm biến nhiệt độ trong phòng
Mô hình Wi-Fi
Bộ lọc không khí
Đường khí vào
Đèn Virus Doctor
Virus Doctor
Cánh đảo gió (trên và dưới)
Cánh đảogió (trái và phải)

Màn hình

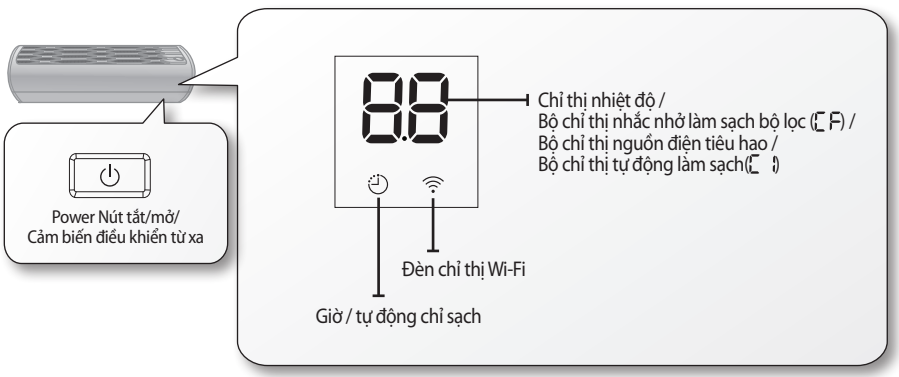
Chỉ thị nhiệt độ /
Bộ chỉ thị nhắc nhở làm sạch bộ lọc (CF) /
Bộ chỉ thị nguồn điện tiêu hao /
Bộ chỉ thị tự động làm sạch(C)
Power Nút tắt/mở/
Cảm biến điều khiển từ xa
Đèn chỉ thị Wi-Fi
Giờ / tự động chỉ sạch

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 13 21/2/2557 8:59:02

Kiểm tra bộ điều khiển từ xa

- Hướng bộ điều khiển từ xa về phía cảm biến điều khiển từ xa của dàn lạnh.
- Khi ấn đúng nút trên bộ điều khiển từ xa, bạn sẽ nghe thấy tiếng bíp phát ra từ dàn lạnhvà chỉ báo truyền tín hiệu ( ) xuất hiện trên màn hình của bộ điều khiển từ xa.

Các nút trên bộ điều khiển từ xa

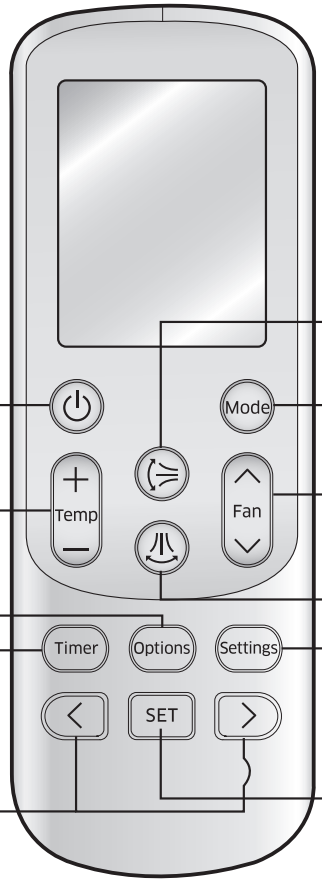

Nút nguồn ⏻
Bật/tắt máy điều hòa

Nút nhiệt độ + −
Tăng/giảm nhiệt độ 1˚C.

Tùy chọn
Chọn tùy chọn trong lúc vận hành

Bộ hẹn giờ
Chọn tùy chọn bộ hẹn giờ

Hướng < >
Di chuyển đến Bộ hẹn giờ, Tùy chọn hoặc Thiết lập để lựa chọn

Gió thổi dọc
Kích hoạt/ngắt chế độ đảo lên xuống tự động của cánh đảo gió.

Nút chế độ
Cài đặt 1 trong 4 chế độ hoạt động

Nút quạt ^ v
Điều chỉnh luồng gió ở 5 tốc độ khác nhau Tự Động/Chậm/Trung Bình/ Nhanh/Turbo.

Gió thổi ngang
Gió thổi ngang có thể không có ở một này model. Luồng không khí ngang có thể được điều chỉnh bằng tay

Thiết lập
Chọn các thiết lập

THIẾT LẬP
Thiết lập/Hủy các tùy chọn hoặc các thiết lập đã chọn

LƯU Ý • Trong trường hợp bạn muốn hủy các tùy chọn hoặc thiết lập đã định, bạn chỉ cần nhấn nút **Options (Tùy chọn)** hoặc **Settings (Thiết lập)** một lần nữa, các mục vừa chọn sẽ nhấp nháy và đơn giản là bạn chỉ cần nhấn nút SET (THIẾT LẬP) khi các mục này còn nhấp nháy.

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 14 21/2/2557 8:59:02

Màn hình của bộ điều khiển từ xa

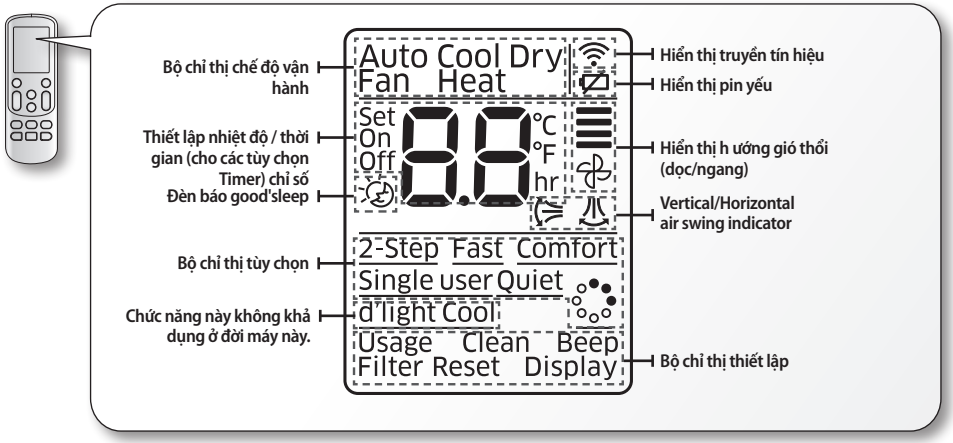

CẢNH BÁO
- Đảm bảo điều khiển từ xa không dính nước.
- Chức năng Đèn làm mát hiển thị trên màn hình điều khiển từ xa nhưng không hỗ trợ cho mẫu sản phẩm này.

Thời gian sạc pin

Khi hết pin, ( ) sẽ được hiển thị trên màn hình của bộ điều khiển từ xa. Khi biểu tượng xuất hiện, hãy thay pin. Bộ điều khiển từ xa sử dụng 2 pin loại AAA 1.5 V.

Lưu trữ các bộ điều khiển từ xa

Khi bạn không sử dụng bộ điều khiển từ xa trong thời gian dài, tháo pin ra khỏi điều khiển từ xa và lưu trữ nó.

Lắp pin

1. **Đẩy lấy theo hướng mũi tên ở mặt sau của bộ điều khiển từ xa và kéo lên.**
2. **Lắp hai pin loại AAA.**
   Kiểm tra và chú ý các cực "+" và "-" phải phù hợp vớinhau. Đảm bảo bạn lắp pinđúng vị trí..
3. **Đóng nắp bằng cách đặt trở lại vị trí ban đầu.**
   Bạn sẽ nghe thấy tiếng tách khi nắp được khóa đúng.

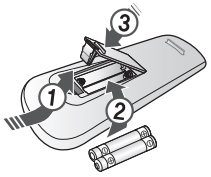

LƯU Ý
- Tín hiệu có thể sẽ không thu nhận tốt nếu đèn huỳnh quang đặt quá gần máy điều hòa.
- Nếu các thiết bị điện khác cũng phản ứng lại với bộđiềukhiểntừ xa, hãy gọitrung tâm dịch vụ gần nhất.

(Được áp dụng cho các nước với các hệ thống thu gom khác nhau)

Dấu hiệu này trên pin, hướng dẫn sử dụng hay bao bì chỉ ra rằng pin trong sản phẩm này không được phép vứt bỏvới các rác thải sinh hoạt khác khi không còn sử dụng được nữa. Các ký hiệu hóa học Hg, Cd hoặc Pb , khi được đánhdấu trên pin, chỉ ra rằng pin có chứa thủy ngân, cadmium hay chì ở trên mức tham chiếu trong Chỉ thị EC 2006/66.Nếu pin không được xử lý đúng cách, các chất này có thể gây hại cho sức khỏe con người hoặc môi trường.

Để bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và khuyến khích tái sử dụng vật liệu, vui lòng tách riêng pin với các loại chất thải và tái chế chúng thông qua hệ thống tái chế pin miễn phí tại địa phương.

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 15 21/2/2557 8:59:04

TÍNH NĂNG CƠ BẢN

Vận hành cơ bản là chế độ vận hành có thể chọn bằng cách ấn nút Mode.

Chế độ Tự động

Ở chế độ tự động, máy điều hòa không khí sẽ tự động cài đặt nhiệt độ và tốc độ quạt tùy theo nhiệt độ trong phòng đo được bằng bộ cảm biến nhiệt độ phòng.

Chế độ Làm mát

Ở chế độ làm mát, máy điều hòa không khí sẽ làm mát căn phòng của bạn. Bạn có thể điều chỉnh nhiệt độ và tốc độ quạt đểcảm thấy thoải mái hơn trong thời tiết nóng nực.

- N ếu nhiệt độ bên ngoài hiện tại cao hơn nhiều so với nhiệt độ trong phòng đã chọn, có thể mất thời gian để nhiệt độtrong phòng đạt độ mát mong muốn.
- Chế độ Quiet (Im lặng) giúp giảm thiểu tiếng ồn trong khi máy vận hành ở chế độ Cool (Mát).

Dry (Khô)

Điều hòa nhiệt độ ở chế độ Dry (Khô) hoạt động như một máy hút ẩm bằng cách loại bỏ hơi ẩm khỏi không khí trong nhà. Chế độ Dry (Khô) khiến không khí trong lành trong môi trường khí hậu ẩm ướt.

Để kích hoạt chế độ Dry (Khô), thiết lập nhiệt độ trên bộ điều khiển từ xa thấp hơn nhiệt độ phòng.

Chế độ Quạt

Có thể chọn chế độ Quạt lưu hành căn phòng của bạn. Chế độ này sẽ giúp làm thông thoáng không khí trong phòng.

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 16 21/2/2557 8:59:04

TÍNH NĂNG CƠ BẢN

Ấn nút **để bật máy điều hòa không khí.**

Ấn nút **để cài đặt chế độ hoạt động.**

- Mỗi l ần bạn ấn nút **Mode** chế độ sẽ thay đổi theo thứ tự chế độ Tự động, Làm mát, Khử ẩm, Quạt và Sưởi ấm sưởi ấm

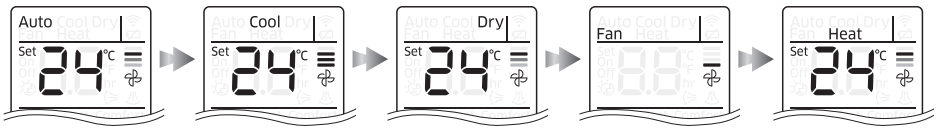

Ấn nút **để cài đặt tốc độ quạt mong muốn.**

Tự động	(Tự động)
Làm mát	(Tự động), (Chậm), (Trung bình), (Nhanh), (Turbo)
Khô	(Tự động)
Quạt	(Chậm), (Trung bình), (Nhanh), (Turbo)

Ấn nút **để điều chỉnh nhiệt độ.**

Tự động	Bạn có thể điều chỉnh nhiệt độ theo mức 1 °C trong khoảng 16 °C~30 °C.
Làm mát	Bạn có thể điều chỉnh nhiệt độ mong muốn theo từng 1°C trong khoảng 16 °C~30 °C.
Khô	Bạn có thể điều chỉnh nhiệt độ theo mức 1 °C trong khoảng 18 °C ~ 30 °C.
Quạt	Không thể điều chỉnh nhiệt độ.

LƯU Ý

- Chức năng khử ẩm có ở chế độ làm mát.

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 17 21/2/2557 8:59:06

Điều chỉnh hướng luồng không khí.

Chức năng này sẽ cho phép bạn điều chỉnh hướng luồng không khí theo chiều dọc và/hoặc theo chiều ngang.

Nhấn nút hoặc để chỉnh các cánh hướng luồng không khí theo chiều dọc và/hoặc chiều ngang.

Luồng không khí hướng dọc

Màn hình điều khiển từ xa

Luồng không khí hướng ngang

Màn hình điều khiển từ xa

▶ Để giữ hướng luồng không khí theo một hướng không đổi, nhấn nút hoặc nút một lần nữa.
Các cánh hướng luồng sẽ ngừng di chuyển.

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 18 21/2/2557 8:59:08

Thiết lập hẹn giờ Bật/Tắt

Thiết lập Bật bộ hẹn giờ

Khi máy điều hòa nhiệt độ tắt;

Màn hình điều khiển từ xa

1. Nhấn nút **Timer (Hẹn giờ)**.
2. Nhấn nút ◁ ▷ đến khi đèn chỉ thị (Mở) bắt đầu nhấp nháy.
3. Nhấn nút **SET (THIẾT LẬP)** để thiết lập Bật bộ hẹn giờ.
   - Đèn chỉ thị (Mở) vẫn tiếp tục nhấp nháy và bạn có thể thiết lập thời gian.
4. Nhấn nút ◁ ▷ để thiết lập thời gian.
   - Bạn có thể thiết lập thời gian theo đơn vị nửa giờ từ 30 phút (0,5 trên màn hình) ~ 3 giờ và theo đơn vị một giờ từ 3~24 giờ.
   - Thời gian có thể được thiết lập tối thiểu là 30 phút và tối đa là 24 giờ.
5. Nhấn nút **SET (THIẾT LẬP)** để hoàn tất thiết lập Bật bộ hẹn giờ.
   - Đèn chỉ thị (Bật) và thiết lập thời gian của bộ hẹn giờ sẽ được hiển thị trên màn hình điều khiển từ xa và bộ chỉ thị hẹn giờ (🕘) sẽ được hiển thị trên màn hình của dàn lạnh.

Thiết lập bật bộ hẹn giờ bị hủy nếu nếu bạn không nhấn **SET (THIẾT LẬP)** trong 10 giây sau khi thiết lập thời gian. Do đó, kiểm tra đèn chỉ thị (Bật) trên màn hình điều khiển từ xa và bộ chỉ thị hẹn giờ (🕘) trên màn hình dàn lạnh.

Hủy

- ▶ Nhấn nút ◁ ▷ để thiết lập thời gian hiển thị là –.–, và nhấn nút **SET (THIẾT LẬP)**.
- ▶ Nhấn nút **Power (Nguồn)** (⏻).

Các tùy chọn bổ sung khả dụng trong chế độ On timer (Bật hẹn giờ)	
Mode	Bạn có thể chọn Auto (Tự động)/Cool (Mát)/Dry (Khô)/Fan (Quạt) .
+ Temp −	Bạn có thể thiết lập nhiệt độ sau khi chọn chế độ vận hành. Điều chỉnh nhiệt độ khả dụng khi chế độ Auto (Tự động)/Cool (Mát)/Dry (Khô) được chọn.

LƯU Ý

- Khoảng 10 giây sau khi thiết lập On timer (Hẹn giờ Bật), chỉ báo On timer (Hẹn giờ Bật) sẽ xuất hiện trên màn hình điều khiển từ xa.
- Bạn không thể thiết lập tốc độ quạt khi thiết lập Hẹn giờ Bật.
- Nếu bạn nhấn nút **Power (Nguồn)** ⏻ trên dàn lạnh sau khi thiết lập chức năng On timer (Hẹn giờ Bật) bằng bộ điều khiển từ xa, chỉ báo Hẹn giờ trên màn hình dàn lạnh sẽ biến mất và chức năng này sẽ bị hủy. Thậm chí khu Hẹn giờ Bật bị hủy, chỉ báo On timer (Hẹn giờ Bật) vẫn xuất hiện trên màn hình điều khiển từ xa.
- Khi On timer (Hẹn giờ Bật) được thiết lập trong khi điều hòa nhiệt độ tắt, chỉ báo hẹn giờ (🕘) sẽ hiển thị và giữ nguyên cho đến khi bật Hẹn giờ Bật.

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 19 21/2/2557 8:59:09

Thiết lập hẹn giờ Bật/Tắt

Thiết lập Off timer (Hẹn giờ Tắt)

Khi điều hòa nhiệt độ mở;

Màn hình điều khiển từ xa

1. Nhấn nút **Timer (Hẹn giờ)**.
2. Nhấn nút ◁ ▷ cho đến khi đèn báo (Tắt) bắt đầu nhấp nháy.
3. Nhấn nút **SET (THIẾT LẬP)** để hẹn giờ Tắt.
   - Đèn báo (Tắt) tiếp tục nhấp nháy và bạn có thể thiết lập thời gian.
4. Nhấn nút ◁ ▷ để thiết lập thời gian.
   - Bạn có thể thiết lập thời gian theo đơn vị nửa giờ từ 30 phút (0,5 trên màn hình) ~ 3 giờ và theo đơn vị một giờ từ 3~24 giờ.
   - Thời gian có thể được thiết lập tối thiểu là 30 phút và tối đa là 24 giờ.
5. Nhấn nút **SET (THIẾT LẬP)** để hoàn tất thiết lập hẹn giờ Tắt.
   - Đèn chỉ thị (Tắt) và thiết lập thời gian của bộ hẹn giờ sẽ được hiển thị trên màn hình điều khiển từ xa và bộ chỉ thị hẹn giờ(🕘) sẽ được hiển thị trên màn hình của dàn lạnh.
   - Thiết lập hẹn giờ tắt bị hủy nếu nếu bạn không nhấn nút **SET (THIẾT LẬP)** trong 10 giây sau khi thiết lập thời gian. Do đó, kiểm tra đèn chỉ thị (Tắt) trên màn hình điều khiển từ xa và bộ chỉ thị hẹn giờ (🕘) trên màn hình của dàn lạnh.

Hủy

- ▶ Nhấn nút ◁ ▷ để thiết lập thời gian hiển thị là --:--, và nhấn nút **SET (THIẾT LẬP)**.
- ▶ Nhấn nút Power (Nguồn) (⏻).

LƯU Ý

- Khi chức năng hẹn giờ Bật và good'sleep được thiết lập cùng lúc, máy điều hòa nhiệt độ sẽ chỉ áp dụng chức năng được thiết lập sau cùng.
- Hẹn giờ Bật có thể không hoạt động tùy theo trạng thái Bật/Tắt của dàn lạnh và trạng thái Bật/Tắt của đèn chỉ thị trên màn hình điều khiển từ xa.

Kết hợp hẹn giờ Bật và Tắt	
Khi máy điều hòa nhiệt độ tắt	**Khi máy điều hòa nhiệt độ mở**
Khi thời gian thiết lập cho bật ngắn hơn thời gian tắt Ví dụ) hẹn giờ Bật : 3 giờ, hẹn giờ Tắt : 5 giờ - Máy điều hòa nhiệt độ sẽ mở sau 3 giờ kể từ thời điểm bạn thiết lập bộ hẹn giờ và máy sẽ chạy trong 2 giờ và sau đó tự động tắt.	***Khi thời gian thiết lập Bật dài hơn thời gian Tắt*** Ví dụ) hẹn giờ Bật : 3 giờ, hẹn giờ Tắt : 1 giờ - Máy điều hòa nhiệt độ sẽ tắt sau 1 giờ kể từ thời điểm bạn thiết lập bộ hẹn giờ và máy mở sau 2 giờ kể từ lúc nó tắt.

LƯU Ý

- Thời gian cài đặt trên hẹn giờ Bật và hẹn giờ Tắt phải khác nhau.
- Khi hẹn giờ Bật và hẹn giờ Tắt được thiết lập, thì có thể hủy bỏ bằng cách nhấn nút **Power (Nguồn)** ⏻.

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 20 21/2/2557 8:59:11

Chế độ good'sleep

Cho một giấc ngủ thoải mái, điều hòa nhiệt độ sẽ hoạt động ở 3 chế độ là Fall asleep (Ngủ) ▷ Sound sleep (Ngủ ngon) ▷ Wake up (Tỉnh giấc sảng khoái).
Khi máy điều hòa nhiệt độ hoạt động ở chế độ Cool (Mát);

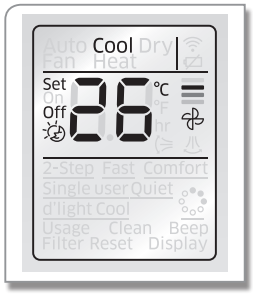

Remote controller display

1. Nhấn nút **Timer (Hẹn giờ)**.
2. Nhấn nút ◁ ▷ cho đến khi đèn chỉ thị (⏲) bắt đầu nhấp nháy.
3. Nhấn nút **SET (THIẾT LẬP)** để thiết lập chế độ **good'sleep**.
   - (Đèn chỉ thị ⏲) vẫn nhấp nháy và bạn có thể thiết lập thời gian.
4. Nhấn nút ◁ ▷ để thiết lập thời gian.
   - Bạn có thể thiết lập thời gian theo đơn vị nửa giờ từ 30 phút (0.5 trên màn hình) ~ 3 giờ và theo đơn vị một giờ từ 3 ~ 12 giờ.
   - Thời gian có thể được thiết lập tối thiểu là 30 phút và tối đa là 12 giờ.
   - Thời gian thiết lập mặc định cho chế độ **good'sleep** là 8 giờ.
5. Nhấn nút **SET (THIẾT LẬP)** để hoàn tất thiết lập của chế độ **good'sleep**.
   - (Đèn chỉ thị ⏲) và thời gian thiết lập của chế độ **good'sleep** sẽ hiển thị trên màn hình điều khiển từ xa.
   - Báo hẹn giờ (🕒) sẽ hiển thị trên màn hình của dàn lạnh.
   - Thiết lập chế độ **good'sleep** sẽ bị hủy nếu bạn không nhấn nút **SET (THIẾT LẬP)** trong 10 giây sau khi thiết lập thời gian. Do đó kiểm tra đèn chỉ thị (⏲)trên màn hình điều khiển từ xa và bộ chỉ thị hẹn giờ (🕒) trên màn hình dàn lạnh.

Hủy ▶ Nhấn nút ◁ ▷ để thiết lập thời gian hiển thị là --:--, và nhấn nút **SET (THIẾT LẬP)**.

Additional options available in good'sleep mode	
	You can adjust the set temperature by 1 °C within the range of 16 °C~30 °C.

Temperature and fan speed change in good'sleep mode

- Fall asleep (Ngủ): Dễ dàng chìm vào giấc ngủ sâu bằng cách dần dần hạ nhiệt độ.
- Sound sleep (Ngủ ngon): Thư giãn cơ thể và từ từ nâng nhiệt độ.
- Wake up (Tỉnh giấc sảng khoái): Cho phép bạn thức giấc trong bầu không khí thoải mái và bạn sẽ cảm thấy dễ chịu.

LƯU Ý

- Tốc độ quạt và luồng hơi sẽ tự động được điều chỉnh trong chế độ **good'sleep**.
- Nhiệt độ thiết lập theo khuyến nghị từ 25 °C ~ 27 °C để làm mát.
- Nếu nhiệt độ đặt quá thấp, bạn có thể cảm thấy lạnh hoặc bị cảm lạnh.
- Thời gian vận hành tối ưu của chế độ **good'sleep** là 8 giờ. Vì vậy, nếu thời gian được thiết lập quá ngắn hoặc dài, bạn có thể không cảm thấy thoải mái như mong đợi.
- Nếu chế độ **good'sleep** được thiết lập dài hơn 5 giờ, Wake up (Tỉnh giấc sảng khoái) sẽ bắt đầu khi chỉ còn 1 giờ vận hành và máy điều hòa nhiệt độ sẽ tự động dừng.
- Khi chức năng hẹn giờ Bật và **good'sleep** được thiết lập cùng lúc, máy điều hòa nhiệt độ sẽ chỉ áp dụng chức năng được thiết lập sau cùng.

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 21 21/2/2557 8:59:13

Chức năng làm mát 2 bước

Chức năng làm mát 2 bước sẽ thiết lập máy điều hòa nhiệt độ để làm mát căn phòng một cách nhanh chóng để đạt đến nhiệt độ thiết lập khi nhiệt độ phòng cao hơn nhiệt độ đã thiết lập, và sau đó máy điều hòa nhiệt độ tự động vận hành ở chế độ Dry (Khô) khi nhiệt độ phòng bằng nhiệt độ đã thiết lập.

Khi máy điều hòa nhiệt độ hoạt động ở chế độ Cool (Mát);

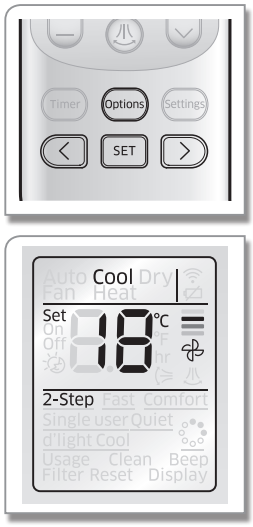

Màn hình điều khiển từ xa

1. Nhấn nút **Options (Tùy chọn)**.
2. Nhấn nút ( ) ( ) đến khi đèn chỉ thị (2 bước) bắt đầu nhấp nháy.
3. Nhấn nút **SET (THIẾT LẬP)** để thiết lập chức năng làm mát 2 bước.
   - (2 bước) sẽ nhấp nháy trước, sau đó trên màn hình sẽ hiển thị (2 bước) và bắt đầu chức năng làm mát 2 bước.

Hủy ▶ Nhấn nút **Options (Tùy chọn)** lần nữa để đèn chỉ thị (2 bước) nhấp nháy và nhấn nút **SET (THIẾT LẬP)**.

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 22 21/2/2557 8:59:14

Sử dụng chức năng Fast (Nhanh)

Bạn có thể thiết lập chức năng Nhanh để làm mát nhanh và mạnh.

Khi máy điều hòa nhiệt độ hoạt động ở chế độ Cool (Mát);

1. Nhấn nút **Options (Tùy chọn)**.
2. Nhấn nút ◁ ▷ đến khi đèn chỉ (Fast) bắt đầu nhấp nháy.
3. Nhấn nút **SET (THIẾT LẬP)** để thiết lập chức năng nhanh.
   - (Fast) sẽ nhấp nháy trước, sau đó màn hình sẽ hiển thị (Fast) và bắt đầu chức năng Nhanh.

Hủy ▶ Nhấn nút Options **Options** lần nữa để đèn chỉ thị (Fast) nhấp nháy và nhấn nút SET (THIẾT LẬP).

LƯU Ý

- Chức năng Nhanh chỉ khả dụng ở chế độ Cool (Mát).
- Cánh chỉnh luồng hơi Ngang/Dọc có thể được điều chỉnh.
- Nhiệt độ đặt sẵn và tốc độ quạt không thể điều chỉnh.
- Nếu chức năng Thoải mái được chọn trong khi đang bật các chức năng Single user (Một người dùng)/Quiet (Im lặng)/good'sleep, chức năng tương ứng sẽ bị hủy.

Màn hình điều khiển từ xa

Sử dụng chức năng Comfort (thoải mái)

Bạn có thể thiết lập chức năng Comfort (Thoải mái) để làm mát nhẹ.

Khi máy điều hòa nhiệt độ hoạt động ở chế độ Cool (Mát);

1. Nhấn nút **Options (Tùy chọn)**.
2. Nhấn nút ◁ ▷ cho đến khi đèn chỉ thị (Thoải mái) bắt đầu nhấp nháy.
3. Nhấn nút **SET (THIẾT LẬP)** để thiết lập chức năng Comfort (Thoải mái).
   - (Comfort) sẽ nhấp nháy trước, sau đó trên màn hình sẽ hiển thị (Comfort) và bắt đầu chức năng Comfort (Thoải mái).

Hủy ▶ Nhấn nút **Options (Tùy chọn)** lần nữa để đèn chỉ thị (Comfort) nhấp nháy và nhấn nút **SET (THIẾT LẬP)**.

LƯU Ý

- Chức năng Comfort (Thoải mái) chỉ khả dụng ở chế độ Cool (Mát).
- Cánh chỉnh luồng hơi Ngang/Dọc có thể được điều chỉnh.
- Nhiệt độ đặt sẵn có thể được điều chỉnh, nhưng tốc độ quạt thì không.
- Nếu chức năng Thoải mái được chọn trong khi đang bật các chức năng Single user (Một người dùng)/Quiet (Im lặng)/good'sleep, chức năng tương ứng sẽ bị hủy.

Màn hình điều khiển từ xa

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 23 21/2/2557 8:59:17

Sử dụng chức năng Một người dùng

Chức năng này sẽ tiết kiệm tiêu hao năng lượng khi máy điều hòa nhiệt độ vận hành ở chế độ Cool (Mát).

Khi máy điều hòa nhiệt độ hoạt động ở chế độ Cool (Mát);

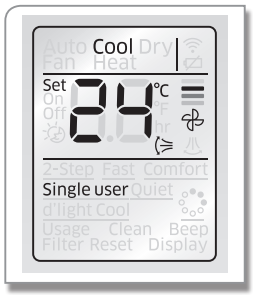

Màn hình điều khiển từ xa

1. Nhấn nút **Options (Tùy chọn)**.
2. Nhấn nút ◁ ▷ cho đến khi đèn chỉ thị (Một người dùng) bắt đầu nhấp nháy.
3. Nhấn nút **SET(THIẾT LẬP)** để thiết lập chức năng Một người dùng.
   - (Single user) (Một người dùng) sẽ nhấp nháy trước, sau đó trên màn hình sẽ hiển thị (Một người dùng). Sau đó ▭ ▭ ▭ sẽ hiển thị đèn chỉ thị nhiệt độ đặt sẵn trong vài giây và bắt đầu chức năng Một người dùng.
   - Khi chức năng Một người dùng đang bật, cánh quạt chỉnh hướng dọc sẽ tự động bật.

Hủy ▶ Nhấn nút **Options (Tùy chọn)** một lần nữa để đèn chỉ thị (Một người dùng) nhấp nháy và nhấn nút **SET (THIẾT LẬP)**.

- Chức năng Một người dùng chỉ khả dụng trong chế độ Cool (Mát).
- Nếu chức năng Một người dùng được chọn khi chức năng Nhanh/ Thoải mái đang bật, chức năng tương ứng sẽ bị hủy.
- Cánh quạt chỉnh luồng hơi dọc sẽ giữ nguyên thậm chí khi chức năng Một người dùng bị hủy.

Các tùy chọn bổ sung khả dụng trong chức năng Một người dùng	
	Bạn có thể điều chỉnh nhiệt độ mong muốn theo mức 1°C trong khoảng 24 °C ~ 30 °C trong chế độ Cool (Mát).
	(Tự động), (Thấp), (Trung bình), (Cao), (Turbo) có thể được chọn.
	Cánh quạt chỉnh luồng hơi ngang/dọc có thể được chọn.

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 24 21/2/2557 8:59:19

Sử dụng chức năng vận hành êm

Bạn có thể giảm thiểu tiếng ồn từ dàn lạnh trong suốt chế độ Cool (Mát).

Khi máy điều hòa nhiệt độ hoạt động ở chế độ Cool (Mát);

Màn hình điều khiển từ xa

1. Nhấn nút **Options (Tùy chọn)**.
2. Nhấn nút ◁ ▷ cho đến khi đèn báo (Quiet) bắt đầu nhấp nháy.
3. Nhấn nút **SET (THIẾT LẬP)** để thiết lập chức năng Im lặng.
   - (Quiet) sẽ nhấp nháy trước, sau đó màn hình hiển thị (Quiet) và bắt đầu chức năng Im lặng.

Hủy ▶ Nhấn nút **Options (Tùy chọn)** một lần nữa để đèn chỉ thị (Quiet) nhấp nháy và nhấn nút **SET (THIẾT LẬP)**.

Tùy chọn bổ sung khả dụng trong chức năng Im lặng	
	Bạn có thể điều chỉnh nhiệt độ theo mức 1 °C trong khoảng 16 °C ~ 30 °C.
	Tốc độ quạt được thiết lập là (Tự động).
	Cánh quạt chỉnh luồng hơi ngang/dọc có thể được chọn.

LƯU Ý

- Chức năng Im lặng chỉ khả dụng trong chế độ Cool (Mát).
- Nếu chức năng Im lặng được chọn khi chức năng Nhanh/Một người dùng/good'sleep đang bật, chức năng tương ứng sẽ bị hủy.

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 25 21/2/2557 8:59:20

Sử dụng chức năng **Virus Doctor**

Chức năng này sẽ tạo ra các ion dương và cung cấp vào luồng không khí.

Khi máy điều hòa nhiệt độ đang hoạt động;

Màn hình điều khiển từ xa

1. Nhấn nút **Options (Tùy chọn)**.
2. Nhấn nút ◁ ▷ cho đến khi đèn chỉ thị (⁂) bắt đầu nhấp nháy.
3. Nhấn nút **SET (THIẾT LẬP)** để thiết lập chức năng Virus Doctor.
   - (⁂) sẽ nhấp nháy trước, sau đó màn hình sẽ hiển thị (⁂) và bắt đầu chức năng Virus Doctor.

Hủy ▶ Nhấn nút **Options (Tùy chọn)** một lần nữa để đèn chỉ thị (⁂) nhấp nháy và nhấn nút **SET (THIẾT LẬP)**.

LƯU Ý

- Đèn Virus Doctor sẽ bật khi bật chức năng Virus Doctor, và sau đó tắt đi khi chức năng này bị hủy.
- Chức năng Virus Doctor có thể được chọn khi chế độ Auto (Tự động)/ Cool (Mát)/Dry (Khô)/Fan (Quạt) được bật.
- Nhiệt độ đặt sẵn có thể được điều chỉnh.
- Không tiêu hao nhiều năng lượng và tiếng ồn khi chức năng Virus Doctor được chọn khi đang bật chức năng khác.
- Khi chức năng Virus Doctor được chọn cùng với một chế độ vận hành nào đó, nhấn nút Power (Nguồn) để dừng hoạt động.

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 26 21/2/2557 8:59:22

Kiểm tra điện năng tiêu thụ

Chức năng này sẽ hiển thị tổng lượng điện năng tiêu thụ khi vận hành máy điều hòa nhiệt độ.

Khi máy điều hòa nhiệt độ đang hoạt động;

Màn hình dàn lạnh

1. Nhấn nút **Settings (Thiết lập)**.
2. Nhấn nút ◁ ▷ đến khi đèn chỉ thị (Usage) bắt đầu nhấp nháy.
3. Nhấn nút **SET (THIẾT LẬP)** để kiểm tra điện năng tiêu thụ.
   - (Usage) sẽ nhấp nháy trên màn hình điều khiển từ xa và không nhấp nháy nữa.
   - Màn hình dàn lạnh sẽ hiển thị tổng điện năng tiêu thụ trong vài giây và sau đó trở lại trạng thái bình thường bằng cách hiển thị nhiệt độ dàn lạnh.
   - Điện năng tiêu thụ sẽ được tính từ thời điểm máy điều hòa nhiệt độ được bật và giá trị tính toán sẽ được thiết lập lại khi máy điều hòa nhiệt độ tắt.
   - 0.1 là giá trị mặc định của điện năng tiêu thụ và 99 là giá trị tối đa. Đơn vị tính là kWh.

LƯU Ý

- Khi máy điều hòa nhiệt độ không hoạt động, điện năng tiêu thụ sẽ không được hiển thị trên màn hình dàn lạnh.

Sử dụng chức năng Tự động làm sạch

Chức năng Tự động làm sạch sẽ giảm độ ẩm tới mức tối thiểu bên trong dàn lạnh. Kích hoạt chức năng này để cung cấp luồng không khí trong lành.

Khi máy điều hòa nhiệt độ đang hoạt động;

Màn hình dàn lạnh

1. Nhấn nút **Settings (Thiết lập)**.
2. Nhấn nút ◁ ▷ cho đến khi đèn chỉ thị (Clean) bắt đầu nhấp nháy.
3. Nhấn nút **SET (THIẾT LẬP)** để thiết lập chức năng Tự động làm sạch.
   - Đèn chỉ thị (Clean) sẽ hiển thị trên màn hình điều khiển từ xa và đèn chỉ thị Tự động làm sạch (C1) và Hẹn giờ (🕘) sẽ hiển thị trê màn hình dàn lạnh. Chức năng Tự động làm sạch sẽ được kích hoạt sau khi máy điều hòa nhiệt độ dừng vận hành.
   - Thời gian hoạt động của chức năng Tự động làm sạch có thể khác nhau tùy thuộc vào chế độ hoạt động trước sử dụng.
     Chế độ Auto (Tự động) (mát), Cool (Mát), Dry (Khô) : 30 phút.
     Chế độ quạt: 15 phút.

Hủy ▶ Nhấn nút **Settings (Thiết lập)** một lần nữa để đèn chỉ thị (Clean) sẽ nhấp nháy và nhấn nút **SET (THIẾT LẬP)**.

LƯU Ý

- Khi chế độ hoạt động được thiết lập trong khi chức năng Tự động làm sạch được được kích hoạt, máy điều hòa nhiệt độ sẽ hoạt động ở chế độ hoạt động được lựa chọn và chức năng Tự động làm sạch sẽ được tái kích hoạt khi ngừng hoạt động.

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 27 21/2/2557 8:59:23

Thiết lập tiếng beep

Có thể tắt tiếng beep của dàn lạnh.

1. Nhấn nút **Settings (Thiết lập)**.
2. Nhấn nút ◁ ▷ đến khi đèn chỉ thị (Beep) bắt đầu nhấp nháy.
3. Nhấn nút **SET (THIẾT LẬP)** để tắt tiếng beep.

Thiết lập lại nhắc nhở làm sạch bộ lọc

Khi đèn nhắc nhở làm sạch bộ lọc (CF) hiện trên màn hình dàn lạnh, làm sạch bộ lọc và thiết lập lại nhắc nhở theo hướng dẫn này.

Màn hình dàn lạnh

1. Nhấn nút **Settings (Thiết lập)**.
2. Nhấn nút ◁ ▷ cho đến khi đèn chỉ thị (Filter Reset) bắt đầu nhấp nháy.
3. Nhấn nút **SET (THIẾT LẬP)** để thiết lập lại nhắc nhở làm sạch bộ lọc.

Thiết lập tùy chọn Màn hình

Đèn màn hình có thể được điều chỉnh theo hướng dẫn này.

1. Nhấn nút **Settings (Thiết lập)**.
2. Nhấn nút ◁ ▷ đến khi đèn chỉ thị (Display) bắt đầu nhấp nháy.
3. Nhấn nút **SET (THIẾT LẬP)** để thiết lập trạng thái màn hình.
   - Nhấn nút **SET (THIẾT LẬP)**để bật/tắt đèn màn hình.

LƯU Ý

- Tùy chọn màn hình không thể thiết lập khi máy điều hòa nhiệt độ tắt.

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 28 21/2/2557 8:59:24

Sử dụng ứng dụng Smart A/C

Bạn có thể điều khiển thoải mái chiếc máy điều hòa nhiệt độ của mình với ứng dụng Smart APP.

WIFI(WPS) sẽ không hiển thị trên điều khiển từ xa LCD.(Chức năng này bị ẩn .)

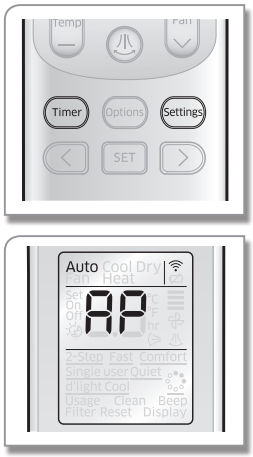

Màn hình điều khiển từ xa

1. Nhấn nút **Timer (Hẹn giờ)** để thiết lập chức năng WiFi.
   - Nhấn nút **Timer (Hẹn giờ)** trong 4 giây.
   - ( ) sẽ nhấp nháy trước, sau đó(AP) xuất hiện trên màn hình điều khiển từ xa trong vài giây và không nhấp nháy nữa. Bắt đầu chức năng WiFi.

2. Nhấn nút **Settings (Thiết lập)** để thiết lập chức năng WPS.
   - Nhấn nút **Settings (Thiết lập)** trong 4 giây.
   - ( ) sẽ nhấp nháy trước, sau đó không xuất hiện nữa và bắt đầu chức năng WPS.

LƯU Ý

- Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo hướng dẫn sử dụng của ứng dụng Smart A/C.
- Ứng dụng Smart A/C có thể không khả dụng ở một số mẫu.

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 29 21/2/2557 8:59:26

Vệ sinh máy điều hòa không khí

CẨN THẬN

- **Đảm bảo tắt nguồn và rút điện ra khi làm vệ sinh cho máy điều hoà nhiệt độ.r.**

Vệ sinh dàn lạnh

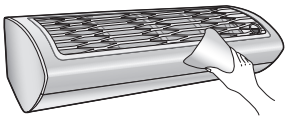

- Lau sạch bề mặt của thiết bị bằng một chiếc khăn hơi ẩm hoặc khô khi cần thiết.

LƯU Ý

- Hãy liên hệ trung tâm dịch vụ khi bạn vệ sinh bộ trao đổi nhiệt của dàn lạnh vì nó cần được tháo ra.
- Do nắp dàn lạnh rất dễ bị trầy xước, bạn nên sử dụng vải mịn để lau chùi.
  Khi dùng vải mịn để vệ sinh, làm ẩm vải, loại bỏ sợi nhỏ bám trên vải để tránh gây trầy xước.

CẨN THẬN

- Không được sử dụng chất tẩy rửa kiềm để vệ sinh màn hình.
- Không sử dụng axit sunfuric, axit hydrochloric, dung môi hữu cơ (như chất tẩy rửa, dầu hỏa, aceton, v.v.) để vệ sinh sbề mặt sản phẩm hoặc dán nhãn lên sản phẩm.Điều này có thể làm hỏng bề mặt máy điều hòa.

Vệ sinh bộ trao đổi nhiệt của dàn nóng

- Khi bụi bám vào bộ trao đổi nhiệt, có thể làm giảm chức năng làm mát. Do đó, hãy vệ sinh thường xuyên.
- Xịt nước để lau bụi.

LƯU Ý

- Nếu bạn thấy khó vệ sinh bộ trao đổi nhiệt của dàn nóng, hãy liên hệ trung tâm dịch vụ.

CẨN THẬN

- Hãy cẩn thận với các cạn h sắc của bộ trao đổi nhiệt của dàn nóng.

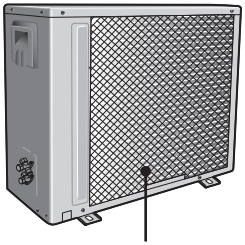

Bộ trao đổi nhiệt
(Hình mình họa có thể hơikhác tùy theo kiểu máy)

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 30 21/2/2557 8:59:27

Tháo bộ lọc không khí

Có một lỗ nằm bên phải mặt dưới bộ lọc. Đưa ngón tay qua lỗ để giữ lấy bộ lọc rồi nhẹ nhàng đẩy lên để tháo các mấu ra từ bên dưới. Sau đó, kéo xuống để tháo bộ lọc ra.

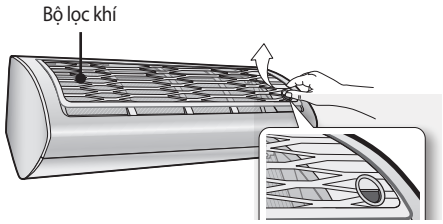

Vệ sinh bộ lọc không khí

Bộ lọc không khí thường hút các hạt bụi lớn từ không khí. Lau sạch bộ lọc nàyđược bằng máy hút bụi hoặc bằng tay.

Tháo bộ lọc khí khí từ thân máy.

Lau sạch bộ lọc không khí bằng máy hút bụi hoặc bàn cchải mềm. Nếu bụi quá dày, rửa bằng nước.

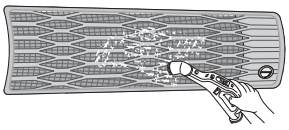

Làm khô bộ lọc không khí ở nơi thoáng gió.

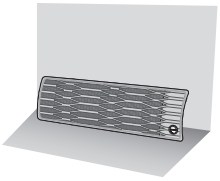

Lắp bộ lọc không khí trở lại vị trí ban đầu.

LƯU Ý

- Vệ sinh bộ lọc không khí hai tuần một lần. Chu kỳ vệ sinh có thể khácnhau tùy thuộc vào việc sử dụng và điều kiện môi trường. Ở khu vực có nhiều bụi, vệ sinh mỗi tuần một lần.
- Nếu nếu làm khô bộ lọc không khí ở khu vực kín hoặc ẩm ướt, có thể có mùi. Nếu có mùi, hãy lau lại và làm khô ở nơi thoáng gió.

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 31 21/2/2557 8:59:28

Vệ sinh máy điều hòa không khí

Lắp lại bộ lọc khí

1. Đặt lưới lọc trên thân máy và chèn các móc phía trên của Lưới lọc không khí vào thân máy. ①

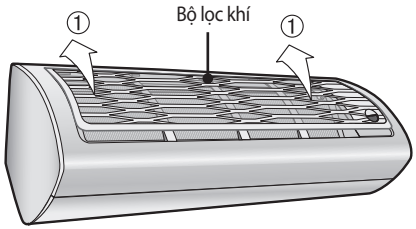

2. Có một cái móc ở cả hai bên của lưới lọc, ấn nhẹ vào bề mặt của Lưới lọc không khí để gắn các móc vào thân máy chính. ②

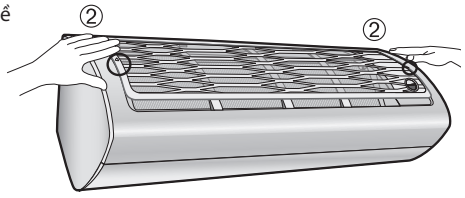

3. Ấn nhẹ vào phần dưới của lưới lọc nhằm cố định các bộ phận chính. ③ ④ ⑤

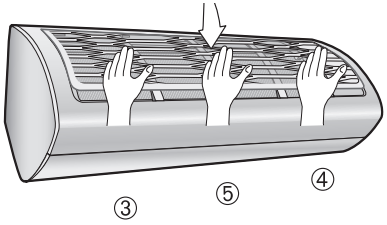

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 32 21/2/2557 8:59:29

Bảo dưỡng máy điều hòa không khí

Nếu máy điều hòa không khí không được sử dụng trong một thời gian dài, hãy làm khô máy điều hòa không khí đểgiữ nó ở điều kiện tốt nhất.

1. **Hãy làm khô máy điều hòa không khí bằng cách bật chế độ Quạt trong 3 đến 4 giờ và rút phích cắm nguồn.Có thể có hư hỏng bên trong nếu hơi ẩm đọng lại ở các bộ phận.**
2. **Trước khi sử dụng lại máy điều hòa không khí, hãy làm khô các bộ phận bên trong của máy điều hòa không khí mộtlần nữa bằng cách cho chạy chế độ Quạt trong 3 đến 4 giờ. Điều này giúp loại bỏ mùi có thể phát sinh do ẩm thấp.**

Kiểm tra định kỳ

Tham khảo bảng dưới đây để bảo dưỡng máy điều hòa không khí hợp lý.

Loại	Mô tả	Mỗi 2 tuần	Mỗi 3 tháng	Mỗi 4 tháng	Mỗi năммột lần
Dàn lạnh	Làm sạch bộ lọc Full HD (1)	●			
	Vệ sinh khay hứng nước ngưng tụ (2)				●
	Vệ sinh kỹ bộ trao đổi nhiệt (2)				●
	Làm sạch quạt chéo (2)			●	
	Vệ sinh kỹ bộ trao đổi nhiệt (2)			●	
	Thay pin của bộ điều khiển từ xa (1)				●
Ddàn nóng	Vệ sinh bộ trao đổi nhiệt ở bên ngoài thiết bị (2)			●	
	Vệ sinh bộ trao đổi nhiệt ở bên trong thiết bị (2)				●
	Vệ sinh các bộ phận điện với vòi khí (2)				●
	Verify that all the electric components are fimly tightened (2)				●
	Vệ sinh quạt (2)				●
	Kiểm tra tất cả bộ phận lắp ráp quạt được gắn chặt (2)				●
	Vệ sinh khay hứng nước ngưng tụ (2)				●

● : Dấu kiểm tra này đòi hỏi việc kiểm tra dàn lạnh/dàn nóng định kỳ, Theo mô tả để bảo dưỡng máyđiều hòa không khí hợp lý.

CẨN THẬN

(1) Tiến hành kiểm tra và bảo dưỡng máy thường xuyên hơn nếu khu vực lắp đặt có nhiều bụi.
(2) Việc kiểm tra và bảo dưỡng máy phải luôn luôn được thực hiện bởi nhân viên có chuyên môn. Để biết them thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo phần lắp đặt trong cuốn hướng dẫn sử dụng này.

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 33 21/2/2557 8:59:30

Xử lý sự cố

Tham khảo bảng dưới đây nếu máy điều hòa không khí hoạt động bất thường. Điều này có thể tiết kiệm thời gian và chi phí không cần thiết.

Sựcố	Giải pháp
Máy điều hòa không khí không hoạt động.	• Kiểm tra trạng thái nguồn điện và sau đó vận hành máy điều hòa không khí một lần nữa. • Kiểm tra trạng thái nguồn điện và sau đó vận hành máy điều hòa không khí một lần nữa. • Đảm bảo Isolator được bật. • Kiểm tra xem bạn có cài đặt hẹn giờ tắt máy không. Vận hành máy điều hòa không khí một lần nữa bằng cách ấn nút Power. • Hạ cửa khung dàn lạnh bằng tay, có thể động cơ xoay trong cửa khung dàn lạnh gặp sự cố. Và kiểm tra màn hình hiển thị, nếu chỉ số lỗi xuất hiện, máy điều hòa nhiệt độ gặp sự cố khác do đó vui lòng liên hệ trung tâm dịch vụ gần nhất.
Không điều chỉnh được nhiệt độ.	• Kiểm tra xem bạn có chọn chế độ Quạt/Turbo không. Trong các chế độ này, nhiệt độ mong muốn được cài đặt tự động và bạn không thể điều chỉnh được nhiệt độ.
Không khí lạnh/ ấm không thoát ra khỏi máy điều hòa không khí.	• Kiểm tra xem nhiệt độ đã cài đặt cao hơn (trong chế độ Làm mát)/ thấp hơn(trong chế độ Sưởi ấm) nhiệt độ hiện tại. Ấn nút **Temp** + hoặc – trên bộ điều khiển từ xa để thay đổi nhiệt độ được cài đặt. • Kiểm tra bộ lọc không khí có bị tắc do bụi không. Nếu có nhiều bụi ở bộ lọc không khí, chức năng làm mát (sưởi ấm) có thể bị giảm. Vệ sinh bộ lọc không khí thường xuyên. • Kiểm tra dàn nóng trời có bị che hoặc lắp gần vật cản không. Bỏ vật che và vật cản. • Kiểm tra nếu như máy điều hòa đang vận hành ở chế độ Defrost. Khi băng tuyết hình thành trong mùa đông hoặc nhiệt độ ngoài trời quá thấp, máy điều hòa sẽ tự động vận hành chế độ Defrost. Với chế độ Defrost, quạt trong cục lạnh sẽ ngừng hoạt động và luồng khí ấm sẽ không thoát ra. • Nếu các cửa đang mở, có thể khiến việc làm mát (sưởi ấm) hoạt động kém. Đóng cửa lại. • Kiểm tra xem máy điều hòa có được bật sau khi dừng làm mát hoặc sưởi ấm không. Trongtrường hợp này, chỉ có quạt hoạt động để bảo vệ máy nén của dàn nóng. • Kiểm tra xem chiều dài ống nối có quá dài. Khi chiều dài ống nối vượt quá chiều dài tối đa cho phép, việc làm mát (sưởi ấm) có thể giảm.

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 34 21/2/2557 8:59:30

Sự cố	Giải pháp
Không thể điều chỉnh hướng gió	• Kiểm tra xem nếu bạn đã chọn chế độ **good'sleep** Với chế độ này, bạn không thể điều chỉnh phương hướng của luồng không khí. (Nếu chế độ **good'sleep** đang được vận hành trong chế độ Heat, bạn có thể điều chỉnh phương hướng của luồng không khí.)
Không thể điều chỉnh tốc độ quạt.	• Kiểm tra xem bạn có chọn chế độ AutoTự động/Khử ẩm/Turbo/ **good'sleep** không. Trong các chế độ này, tốc độ quạt được cài đặt tự động và bạn không thể điều chỉnh tốc độ quạt.
Bộ điều khiển từ xa không hoạt động.	• Kiểm tra xem pin đã kiệt không. • Đảm bảo không có vật cản đối với cảm biến điều khiển từ xa. • Kiểm tra xem có ánh sáng mạnh gần máy điều hòa không khí không. Ánh sáng mạnh xuất phát từ bóng đèn huỳnh quang hoặc đèn bảng hiệu có thể làm ngắt quãng sóng điện từ.
Chức năng cài đặt hẹn giờ không hoạt động.	• Kiểm tra xem bạn có ấn nút **Set/Cancel** trên bộ điều khiển từ xa không sau khi bạn đã cài đặt thời gian.
Chỉ báo nhấp nháy liên tục.	• Ấn nút **Power** ⏻ hoặc rút phích cắm nguồn/tắt công tắc nguồn phụ. Nếu chỉ báo vẫn nhấp nháy, hãy liên hệ trung tâm dịch vụ.
Mùi hôi tỏa ra trong phòng khi máy hoạt động.	• Kiểm tra xem thiết bị có hoạt động ở khu vực có sương mù không. Làm thoáng không khí trong phòng hoặc chạy chế độ quạt trong 1~ 2 tiếng. (Các bộ phận của máy điều hòa tuyệt đối không phát ra mùi). • Kiểm tra xem ống dẫn đã được bảo trì thường xuyên chưa.
Thông báo lỗi.	• Khi chỉ báodàn lạnh trong nhà nhấp nháy, hãy liên hệ trung tâm dịch vụ gần nhất. khi cuộc gọi hỗ trợ dịch vụ được thực hiện. Chú ý gửi mã báo lỗi cho trung tâm dịch vụ khi liên hệ.
Tiếng ồn phát ra.	• Tùy thuộc vào trạng thái sử dụng của máy điều hòa không khí, có thể nghe thấy tiếng ồn khi chất làm lạnh đang luân chuyển. Đây là hiện tượng bình thường.
Khói bốc ra từ bộ phận ngoài trời.	• Nếu không phải là cháy thì có thể là hơi nước tạo ra do vận hành phá băng từ bộ trao đổi nhiệt bên ngoài trong chế độ Sưởi ấm vào mùa đông.
Nước nhỏ ra từ ống nối của dàn nóng.	• Nước có thể được tạo thành do sự chênh lệch nhiệt độ. Đây là hiện tượng bình thường.

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 35 21/2/2557 8:59:30

Chú ý về an toàn

Hãy tuân theo các cảnh báo dưới đây một cách cẩn để đảm bảo sự an toàn cho thiết bị.

- Phải luôn ngắt nguồn đện của máy điều hòa không khí trước khi sửa chữa hoặc chạm vào các bộ phận bện trong
- Kiểm tra xem việc lắp đặt và vận hành thử có được thực hiện bởi người có chuyên môn.
- Kiểm tra xem máy điều hòa không khí có được lắp đặt ở khu vực dễ tiếp cận.

Thông tin chung

- CBạn hãy đọc kỹ nội dung của cuốn hướng dẫn sử dụng này trước khi lắp đặt máy điều hòa không khí và cất giữ sách ở nơi an toàn để thuận tiện cho việc tham khảo sau khi lắp đặt.
- Để đảm bảo an toàn tối đa, người lắp đặt cần đọc kỹ những cảnh báo sau.
- Cất giữ sách hướng dẫn sử dụng và lắp đặt ở nơi an toàn và nhớ giao cho người chủ mới nếu bán hoặc chuyển giao máy điều hòa không khí.
- Sách hướng dẫn sử dụng này hướng dẫn cách lắp đặt dàn lạnh của hệ thống 2 bộ phận của SAMSUNG. Việc sử dụng các bộ phận với hệ thống kiểm soát khác nhau có thể làm hỏng thiết bị và không được bảo hành. Nhà sản xuất sẽ không chịu trách nhiệm về những thiệt hại phát sinh từ việc sử dụng các bộ phận không tương thích.
- Sản phẩm này đã được chứng nhận tuân thủ Chỉ thị về Điện áp thấp (Low Voltage Director) (2006/95/EC), và Chỉ thị về Khả năng tương thích điện từ (Electromagnetic Compatibility Directive) (2004/108/EC) của Liên minh Châu Âu.
- Nhà sản xuất không chịu trách nhiệm về những thiệt hại phát sinh từ việc thay đổi không chính đáng hoặc kết nối điện không đúng cách và các yêu cầu đưa ra trong bảng "Giới hạn hoạt động", trong sách hướng dẫn sử dụng này, sẽ không được bảo hành.
- Máy điều hòa không khí chỉ nên sử dụng cho những ứng dụng mà nó được thiết kế: dàn lạnh không phù hợp lắp đặt ở nơi giặt là quần áo.
- Không sử dụng các thiết bị nếu bị hỏng. Nếu xảy ra sự cố, hãy tắt thiết bị và rút khỏi nguồn điện.
- Để tránh điện giật, cháy hoặc thương tích, luôn tắt thiết bị và công tắc bảo vệ và liên hệ bộ phận hỗ trợ kỹ thuật của SAMSUNG nếu thiết bị bốc khói, nếu cáp nguồn nóng hoặc bị hỏng hoặc nếu thiết bị gây tiếng ồn.
- Luôn nhớ kiểm tra thường xuyên thiết bị, kết nối điện, ống dẫn môi chất lạnh và bộ phận bảo vệ. Các việc này nênđược tiến hành bởi người có chuyên môn.
- Thiết bị bao gồm các bộ phận có thể tháo rời, và luôn để xa tầm tay của trẻ em.
- Không được thử sửa chữa, di chuyển, sửa đổi hoặc lắp đặt lại thiết bị. Nếu được tiến hành bởi người không có chuyên môn, có thể gây điện giật hoặc cháy.
- Không được đặt các hộp chứa chất lỏng hoặc các vật khác lên thiết bị..
- Có thể tái chế tất cả vật liệu sản xuất và đóng gói máy điều hòa không khí.
- Vật liệu đóng gói và pin đã kiệt của bộ điều khiển từ xa (tùy chọn) phải được thải bỏ theo luật hiện hành.
- Máy điều hòa không khí chứa chất làm lạnh và phải được thải bỏ như một loại rác thải đặc biệt. Khi không sử dụng, máy điều hòa không khí phải được thải bỏ ở trung tâm ủy quyền hoặc trả lại đại lý bán lẻ để được thải bỏ đúng cách và an toàn.

Lắp đặt thiết bị

QUAN TRỌNG: Khi lắp đặt thiết bị, luôn nhớ nối ống dẫn môi chất, sau đó đến dây điện.
Luôn tháo nguồn điện trước khi thực hiện kết nối ống môi chất lạnh.

- Sau khi nhận sản phẩm, kiểm tra để đảm bảo sản phẩm không bị hỏng trong khi vận chuyển. Nếu sản phẩm bị hỏng, KHÔNG ĐƯỢC LẮP và báo ngay với người vận chuyển hoặc đại lý bán lẻ (nếu người lắp đặt hoặc nhân viên kỹ thuật được ủy quyền lấy sản phẩm từ đại lý bán lẻ.)

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 36 21/2/2557 8:59:30

- Sau khi hoàn tất việc lắp đặt, luôn thực hiện kiểm tra các chức năng và hướng dẫn người sử dụng cách vận hành máy điều hòa không khí.
- Không được sử dụng máy điều hòa không khí ở môi trường có nhiều chất nguy hiểm hoặc gần lửa để tránh xảy ra cháy, nổ hoặc thương tích.
- Để tránh thương tích khi vô tình chạm vào quạt của dàn lạnh, hãy lắp dàn lạnh cao ít nhất là 2.5 m so với sàn nhà.
- Máy điều hòa không khí chỉ nên sử dụng cho những ứng dụng mà nó được thiết kế: dàn lạnh không phù hợp lắp đặt ở nơi giặt là quần áo.
- Các bộ phận phải được lắp đặt theo không gian được chỉ rõ trong cuốn hướng dẫn lắp đặt để đảm bảo có thể tiếp cận từ hai phía hoặc có thể thực hiện bảo dưỡng và sửa chữa thường xuyên. Các bộ phận của thiết bị phải dễ tiếp cận và có thể tháo ra trong điều kiện an toàn tuyệt đối cho người hoặc tài sản. Vì lý do này, tại những nơi không được tiến hành như chỉ dẫn trong sách hướng dẫn lắp đặt, chi phí cần thiết để tiếp cận và sửa chữa thiết bị (đảm bảo an toàn, theo quy định của luật hiện hành) bằng dây, xe tải, giàn giáo hoặc bất kỳ phương tiện nâng nào khác sẽ không được xem xét bảo hành và người sử dụng phải chịu phí.

Dây nguồn, cầu chì hoặc bộ ngắt điện

- Luôn đảm bảo nguồn điện phải phù hợp với tiêu chuẩn an toàn hiện hành. Luôn lắp đặt máy điều hòa không khí phù hợp với tiêu chuẩn an toàn hiện hành tại địa phương.
- Luôn đảm bảo máy được nối đất phù hợp.
- Kiểm tra điện áp và tần số nguồn điện phù hợp với các thông số kỹ thuật và nguồn được lắp đủ để đảm bảo hoạt động của bất kỳ thiết bị trong nhà nào khác nối với cùng dây điện.
- Luôn kiểm tra các công tắc ngắt và bảo vệ có kích thước phù hợp.
- Kiểm tra máy điều hòa không khí được nối với nguồn điện theo hướng dẫn trong sơ đồ nối dây trong sách hướng dẫn sử dụng.
- Luôn kiểm tra các kết nối điện (cáp vào, phần chính, phần bảo vệ) phù hợp với các thông số kỹ thuật điện và theo hướng dẫn trong sơ đồ nối dây.
  Kiểm tra các chỗ nối đảm bảo phải luôn tuôn theo các tiêu chuẩn lắp đặt điều hòa.

Chọn vị trí lắp đặt

Dàn lạnh

- Để cài đặt máy lạnh wifi, hy chọn vị trí cho cục lạnh gần bộ định tuyến không dây (wireless router).
  Trong trường hợp tín hiệu wifi bị ếu, ứng dụng thông minh (Smart App) có thể bị ngắt kết nối, tùy thuộc vào tín hiệu wif
- Nơi gió bị chặn.
- Nơi không khí mát lan tỏa khắp phòng.
- Lắp đặt chiều dài ống nối chất làm lạnh và độ lệch chiều cao của dàn lạnh và dàn nóng như trong sơ đồ lắp đặt.
- Tường chống rung và đủ mạnh để chịu được trọng lượng của sản phẩm.
- Không phơi trực tiếp dưới ánh nắng.
- Cách TV hoặc đài 1 m hoặc hơn (để tránh màn hình bị méo hoặc gây nhiễu).
- Cách càng xa đèn huỳnh quang và ánh sáng chói càng tốt (để bộ điều khiển từ xa hoạt động tốt).
- Nơi mà có thể thay thế bộ lọc không khí dễ dàng.
- Không lắp đặt bên trên các thiết bị điện tử nếu không được bảo dưỡng nước ngưng tụ từ dàn lạnh sẽ nhỏ xuống phía dưới có thể gây ra hiện tượng hư hỏng cho các thiết bị điện tử này. (ví dụ : máy vi tính, truyền hình...vv).

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 37 21/2/2557 8:59:30

Chọn vị trí lắp đặt

Dàn nóng

- Nơi không có luồng gió mạnh
- Nơi thông thoáng và không có bụi
- Không phơi trực tiếp dưới ánh nắng và mưa
- Nơi nhà hàng xóm không bị ảnh hưởng bởi âm thanh khi vận hành hoặc khí nóng
- Tường hoặc giá đỡ vững chắc chống rung và đủ mạnh để chịu được trọng lượng của sản phẩm
- Nơi không có nguy cơ rò khí dễ cháy
- Khi lắp đặt thiết bị ở nơi cao, đảm bảo lắp các chân máy
- Cách TV hoặc đài 3 m hoặc hơn (để tránh màn hình bị méo hoặc gây nhiễu)
- Lắp đặt thiết bị thẳng đứng
- Nơi có nước thoát dễ dàng
- Nơi không có cây (đặc biệt là cây leo) và nơi động vật nhỏ không thể trèo tới
- Cục nóng không nên được lắp đặt ở vị trí cao hơn 2,4 mét hoặc ngay bên dưới mái hiên để tạo điều kiện thuận lợi cho việc bảo hành, những lý do về bảo vệ an toàn sức khỏe.

CẨNTHẬN

- Tránh những nơi dưới đây để tránh làm hỏng thiết bị
  - Nơi chứa nhiều dầu máy
  - Nơi có nhiều khí sun-fua
  - Môi trường nhiễm mặn như bờ biển
  - Các khu vực có áp suất đặc biệt khác

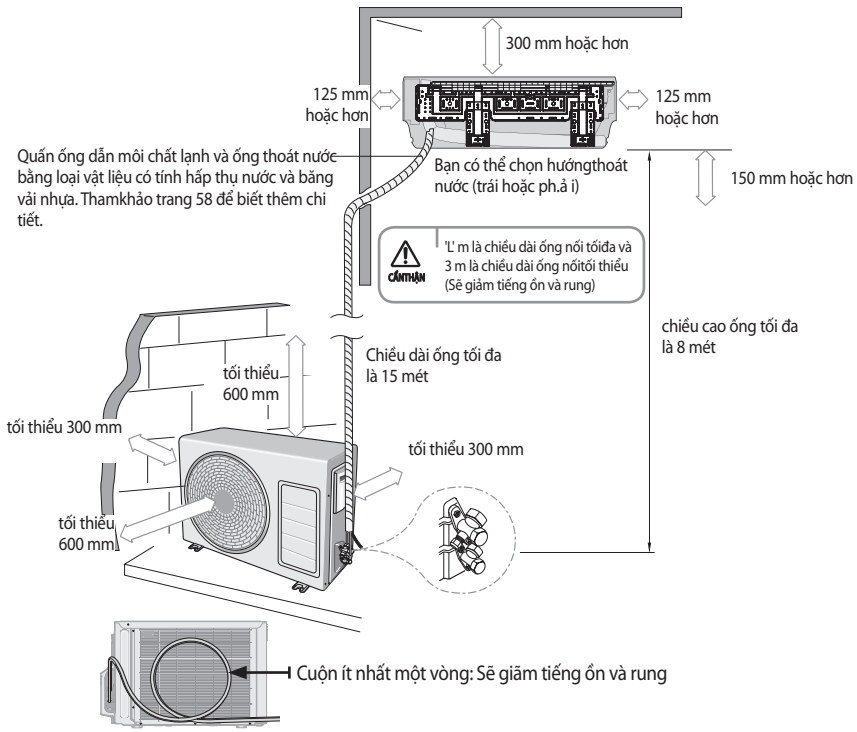
300 mm hoặc hơn
125 mm hoặc hơn
125 mm hoặc hơn
Quấn ống dẫn môi chất lạnh và ống thoát nước bằng loại vật liệu có tính hấp thụ nước và băng vải nhựa. Thamkhảo trang 58 để biết thêm chi tiết.
Bạn có thể chọn hướngthoát nước (trái hoặc ph.ả i)
150 mm hoặc hơn
CẨNTHẬN
'L' m là chiều dài ống nối tốiđa và 3 m là chiều dài ống nốitối thiểu (Sẽ giảm tiếng ồn và rung)
chiều cao ống tối đa là 8 mét
Chiều dài ống tối đa là 15 mét
tối thiểu 600 mm
tối thiểu 300 mm
tối thiểu 300 mm
tối thiểu 600 mm
Cuộn ít nhất một vòng: Sẽ giảm tiếng ồn và rung

✻ Hình dạng của thiết bị có thể khác với hình minh họa tùy theo từng model.

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 38 21/2/2557 8:59:31

Yêu cầu không gian đối với dàn nóng

Khi lắp 1dàn nóng

◆ Mô tả

Nhìn từ tr ên xuống	Nhìn từ mặt bên
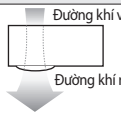	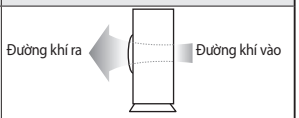

● ⇩, ⇦ Hướng thổi khí.

(Đơn vị: mm)

◆ Khi đường khí ra ngược hướng tường

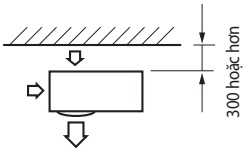

◆ Khi đường khí ra hướng và o tường

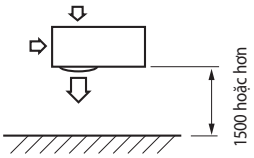

◆ Khi 3 mặt của bộ ph ận ngoài trời bị tường chặn

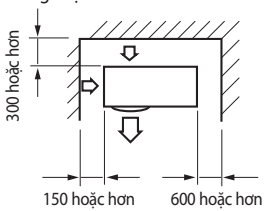

◆ Phần trên của dàn nóng và đường khí ra hướng vào tường

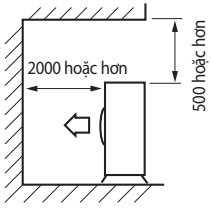

◆ Phần trên của dàn nóng và khí thoát ra ngược hướng với tường và đường khí ra hướng vào tường

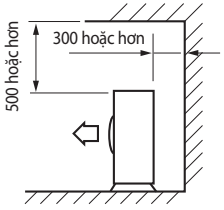

◆ Khi tường chặn mặt trước và mặt sau của dàn nóng khí thoát ra đối diện tường và đường

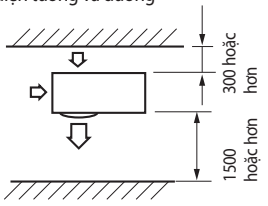

Khi lắp hơn 1 dàn nóng

(Đơn vị: mm)

◆ Khi lắp hơn 1 dàn nóng

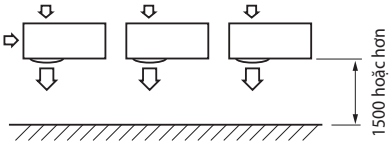

◆ Khi 3mặt của dàn nóng bị tường chặn

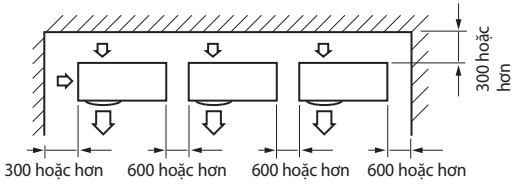

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 39 21/2/2557 8:59:32

Chọn vị trí lắp đặt

(Đơn vị: mm)

◆ Khi tường chặn mặt trước và mặt sau của dàn nóng

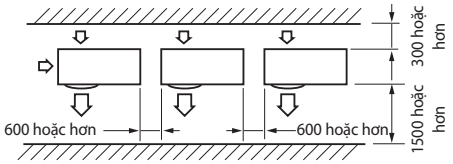

◆ Khi phần trên của dàn nóng và đường khí ra đối diện tường

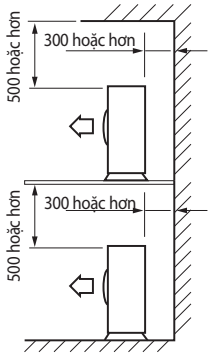

◆ Khi mặt trước và mặt sau của dàn nóng hướng vào tường

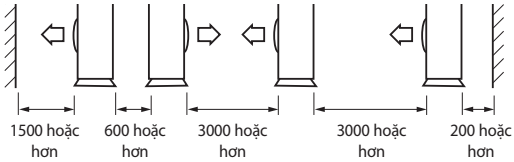

CẨN THẬN
- Nếu lắp đặt không đúng khoảng cách, thiết bị có thể phát ra âm thanh và gây tác động xấu đến sản phẩm.
- Việc lắp đặt phải được tiến hành ở nơi bằng phẳng và nơi rung không gây ảnh hưởng gì.

Phụ kiện

Các phụ kiện dưới đây được đi kèm theo máy điều hòa không khí:

LƯU Ý
- Số lượng của mỗi phụ kiện được biểu thị trong dấu ngoặc đơn.

Phụ kiện của dàn lạnh

Tấm lắp đặt (1)09/12**** 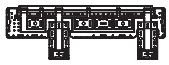	**Bộ điều khiển từ xa(1)**	**Pin của bộ điều khiển từ xa (2)**	**Hướng dẫn Wi-Fi (1)**	**Hướng dẫn sử dụng & lắp đặt (1)**
Tay cầm (1)	**Nắp vít (3)**	**Vít renM4 x 25 (2)**	**Vít renM4 x 12 (2)**	Giá đỡ bộ điều khiển từ xa (1)

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 40 21/2/2557 8:59:34

Phụ kiện của dàn nóng

Ống chân cao su (4)

LƯU Ý

- Các đai ốc loe được gắn vào đầu của mỗi ống của bộ hóa hơi hoặc cổng bảo dưỡng.Sử dụng các đai ốc này khi nối các ống.
- Cáp nối loại dây là tùy chọn. Nếu không được cung cấp, bạn có thể sử dụng cáp tiêu chuẩn.
- Nút xả và chân lót cao su chỉ được đi kèm khi máy điều hòa được cung cấp không có ống nối như trong hình dưới đây.

Phụ kiện của dàn nóng

The following connection accessories are optional. If they are not supplied, you should obtain them before installing the air conditioner.

Ống nối cách điện,Ø6.35 mm x 5 m (1)	Ống nối cách điện, Ø9.52 mm (1) ✳✳09/12✳✳	Ống thoát nước,dài 2 m (1)	Xốp cách nhiệt(1)	Tấm cách điện PET3 dạng xốp (1)
Băng keo nhựa (2)	Các ống chân cao su (4)	Kẹp ống A (3)	Kẹp ống B (3)	Đinh gắn (6)
Vít renM4 x 25 (6)	Vữa 100 g (1)	2 dây Cáp nối (1)	3 dây Cáp nối (2)	

LƯU Ý

- Nếu các phụ kiện này được cung cấp, chúng sẽ được để trong hộp phụ kiện.

Dụng cụ lắp đặt

Dụng cụ thông thường

- Bơm hút chân không(để phòng chảy ngược)
- Đồng hồ đo đa năng
- Thiết bị cảm ứng Stud Finder
- Cần xiết lực
- Bộ phận cắt ống
- Máy khoan
- Ống co
- Thước cân bằng
- Tua vít
- Chìa khóa siết bù lon
- Máy khoan
- Cần L
- Thước dây

Dụng cụ kiểm tra

- Nhiệt kế
- Điện trở kế
- Tỉnh điện kế

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 41 21/2/2557 8:59:36

Cố định tấm lắp đặt

Bạn có thể chọn hướng ống thoát nước tùy thuộc vào nơi bạn muốn lắp dàn lạnh. Do đó, trước khi lắp tấm lắp đặt lên tường hoặc khung cửa sổ, bạn phải xác định vị trí lỗ 65 mm để cáp, ống nối và ống thoát nước luôn qua để nối dàn lạnh với dàn nóng. Nếu đối mặt tường, ống nối và cáp có thể được nối từ:

- Bên phải (A)
- Bên trái (B)

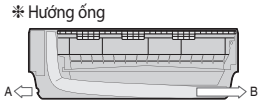

CẨN THẬN
- Bạn có thể lắp đặt ống chứa chất làm lạnh ở bên trái/bên phải.
- Nếu thay đổi hướng của ống từ trái sang phải, đừng uốn cong ống quá mức mà phải vặn ống từ từ theo chiều ngược lại như thể hiện. Nếu không ống sẽ bị hư hỏng trong quá trình uốn.

1. Tháo rời nắp bảng như mô tả trong trang 43~45.

2. Tháo Tấm treo khỏi dàn lạnh.

(1) Tháo 2 ốc vít gắn Tấm treo với dàn lạnh.

(2) Đẩy neo móc (ở phần dưới của dàn lạnh) lên để giải phóng tấm lắp đặt khỏi neo móc giữ nó.

(3) Kéo tấm lắp đặt để giải phóng nó khỏi dàn lạnh hoàn toàn.

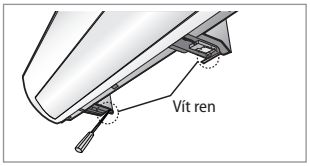

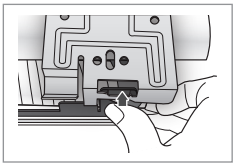

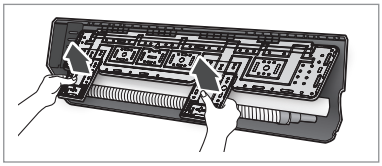

3. Xác định vị trí của ống nối và lỗ ống thoát nước như trong hình và khoan lỗ với đường kính trong là 65 mm để ống nghiêng nhẹ xuống dưới.

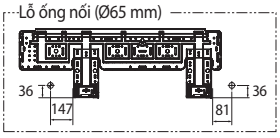

CẨN THẬN
- Hãy chắc chắn rằng chỉ khoan một lỗ sau khi lựa chọn hướng của đường ống.

4. Lắp đặt bộ phận trong nhà

Nếu bạn lắp dàn lạnh lên tường

(1) Lắp tấm lắp đặt lên tường chú ý đến trọng lượng của dàn lạnh.

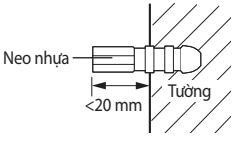

LƯU Ý
- Nếu bạn lắp tấm vào tường bê tông sử dụng neo nhựa, đảm bảo khoảng trống giữa tường và tấm được tạo thành bởi neo trồi ra là nhỏ hơn 20 mm.

Nếu bạn lắp dàn lạnh lên khung cửa sổ

(1) Xác định vị trí của cột đứng bằng gỗ sẽ lắp vào khung cửa sổ.

(2) Lắp cột đứng bằng gỗ vào khung cửa sổ chú ý đến trọng lượng của dàn lạnh.

(3) Lắp tấm lắp đặt vào cột đứng bằng gỗ sử dụng các vít ren.

Nếu lắp dàn lạnh lên tấm thạch cao

(1) Sử dụng bộ dò khung để tìm vị trí khung.

(2) Cố định giá treo lên hai khung.

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 42 21/2/2557 8:59:38

CẨNTHẬN
- Tìm những điểm khác nếu có ít hơn hai đinh tán, hoặc khoảng cách giữa các đinh tán khác nhau từ giá đỡ máy điều hòa.
- Lắp tấm treo dàn lạnh mà không làm nghiêng sang một bên.

CẢNH BÁO
- Đảm bảo tường có thể chịu được trọng lượng của sản phẩm. Nếu bạn lắp sản phẩm ở nơi không đủ vững chắc để chịu được trọng lượng của sản phẩm, thiết bị có thể rơi và gây thương tích.

Lắp ráp ốc vít

Dùng 2 ốc vít để cố định dàn lạnh với tấm treo như trình bày trong ảnh.

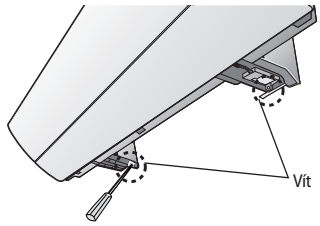

Tháo/lắp nắp điều hòa để lắp đặt dàn lạnh

Xin vui lòng scan mã QR để có video chi tiết hướng dẫn lắp đặt dàn lạnh.

Để lắp dàn lạnh, trước tiên phải tháo nắp đậy dàn lạnh. Xin vui lòng làm theo hướng dẫn dưới đây để tháo và lắp nắp đậy. Các mấu (trên dàn lạnh) có thể bị hỏng nếu như bạn dùng lực quá mạnh khi tháo và lắp nắp đậy. Xin vui lòng làm theo hướng dẫn.

Tháo vít

Nắp đậy lắp ở mặt dưới của dàn lạnh (như hình minh họa) và được gắn chặt bằng vít. Trước tiên tháo nắp vít, sau đó vặn vít ra để tháo nắp đậy.

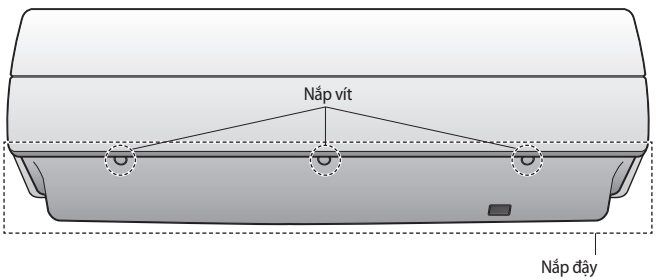

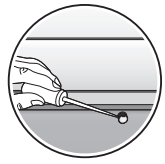

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 43 21/2/2557 8:59:40

Tháo/lắp nắp đậy để lắp đặt dàn lạnh

Tháo nắp đậy (Trước khi treo dàn lạnh)

Bảng điều khiển phía dưới phù hợp với bộ phận chính sử dụng neo móc bên, trung tâm và dưới như trình bày.
Kiểm tra vị trí các mấu trước khi tháo nắp.

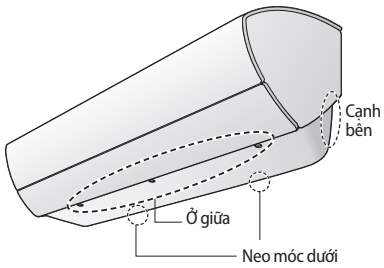

▶ Mấu nằm ở giữa

Số lượng và vị trí mấu	
Mấu	neo móc dưới
	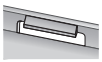

✻ Cụ thể về mặt vị trí và chất lượng của móc, vui lòng tham khảo bảng điều khiển với các mũi tên quy chiếu dựa theo hàng hóa vật chất.

▶ Gỡ các mấu ở cạnh bên

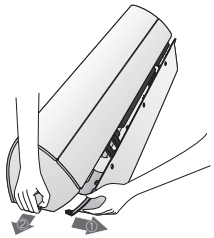

✻ Chú ý (dễ vỡ)
- Nhẹ nhàng ấn hai cạnh của nắp đậy vào trong (①) rồi gỡ các mấu ở hai cạnh bên (②).

▶ Gỡ các mấu nằm ở giữa

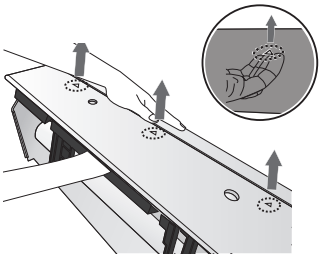

✻ Chú ý (dễ vỡ)
- Dùng hai tay
- Gỡ mỗi mấu bằng cách nâng lên theo góc chéo.

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 44 21/2/2557 8:59:43

Lắp lại nắp (Sau khi treo dàn lạnh)

Để lắp lại nắp đậy, tiến hành ngược lại với các bước tháo nắp. Dùng hai tay để lắp, cẩn trọng không làm hỏng ống dẫn và ống xả nước.Khóa các neo móc bên, trung tâm và dưới theo thứ tự này. Xiết chặt phía dưới bảng bằng ốc vít và đóng các lỗ ốc vít bằng đầu ốc vít.

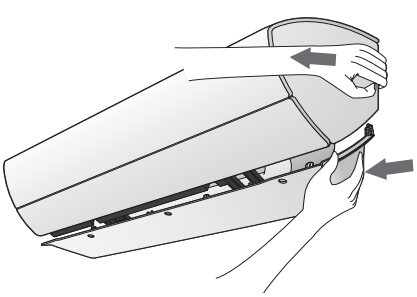

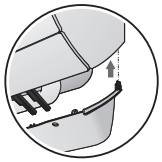

<Khóa neo móc bên>

<Khóa neo móc dưới>

<Vặn chặt vít>

<Lắp nắp vít>

▶ Hướng dẫn lắp ráp vào các vị trí vào nắp điều khiển.

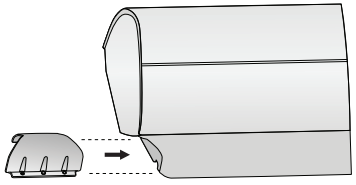

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 45 21/2/2557 8:59:44

Nối cáp nối

Thông số cáp

Kiểu máy	Cáp nối	Loại GL
3G1.5 mm² H07RN-F	3G1.0 mm² H07RN-F	20A
	2x0.75 mm² H05RN-F	

LƯU Ý

- Nối cáp nguồn với bộ ngắt điện phụ. Nếu các cực không nối với nguồn điện, phải kết hợp thành một dây với khe hở tiếp xúc ≥ 3 mm.
- Dùng cáp chống nhiễu (loại 5, nhỏ hơn 50 pF/m) cho môi trường có nhiều thiết bị gây nhiễu.

Nối cáp

Công việc về điện

(1) Đối với công việc về điện và tiếp đất, hãy tuân thủ " tiêu chuẩn kỹ thuật lắp đặt điện" và " các quy định về hệ thống dây điện" của luật Doanh Nghiệp Điện.
(2) Siết các ốc vít đầu nối dưới1.2 N•m (12 kgf•cm)
(3) Thận trọng khi nối các đầu nối của dàn lạnh.

▶ Trước khi kết nối, hãy đảm bảo phần kết nối của đầu nối hướng lên trên

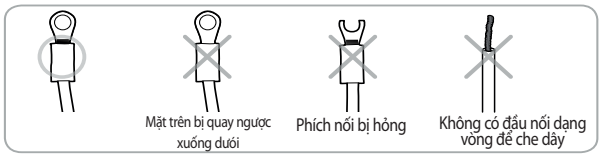

▶ Không được có khe hở giữa đầu nối và ốc vít khi kết nối.
- Mọi khe hở còn lại có thể trở thành nguy cơ hỏa hoạn vì chỗ tiếp xúc điện bị nóng quá.

CẨNTHẬN

- Đối với hệ thống dây điện của đầu nối, chỉ sử dụng dây với đầu nối dạng vòng. Dây thường không có đầu nối dạng vòng có thể gây hỏa hoạn vì chỗ tiếp xúc điện quá nóng.

✻ Khi bạn lắp đặt các dàn, đầu tiên là các kết nối lạnh và sau đó là các kết nối điện.
Kết nối máy điều hòa nhiệt độ với hệ thống tiếp đất trước khi kết nối với nguồn điện.
Nếu cần tháo dàn, tháo dây điện trước, sau đó đến ống lạnh.

Nếu dàn nóng ở xa dàn lạnh hơn 4 hoặc 5 mét, bạn cần nối dài cáp. Tối đa chiều dài cáp là 15 mét.

1. Nối dài cáp nếu cần thiết.

CẨNTHẬN

- Không nối nhiều hơn hai loại cáp để tăng độ dài. Vì việc này có thể dẫn tới cháy nổ.

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 46 21/2/2557 8:59:45

2. **Mở lưới trước.**
3. **Tháo bỏ ốc vít nắp bảng đấu dây**
4. **Luồn cáp nối ra phía sau dàn lạnh và nối cáp với các cực (Tham khảo hình bên dưới).**

LƯU Ý
- Mỗi loại dây đều được dán nhãn tương ứng với số cực.

5. **Luồn đầu còn lại của cáp qua lỗ 65 mm trên tường.**
6. **Dùng vít siết chặt nắp đậy đầu nối.**
7. **Đóng lưới trước vào.**
8. **Tháo nắp đậy bảng đấu dây ở mặt bên của dàn nóng.**
9. **Nối cáp với các cực như trong hình.**

LƯU Ý
- Mỗi dây được dán nhãn với số lượng thiết bị đầu cuối tương ứng.

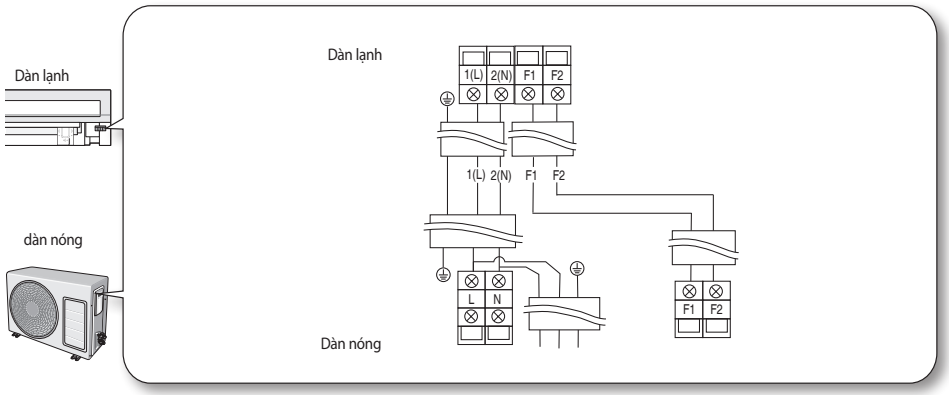

CẨN THẬN
- Bo tròn thiết bị đầu cuối sao cho khớp với kích thước vít trong khối thiết bị đầu cuối.
- Sau khi kết nối cáp, chắc chắn nhớ đúng số thiết bị đầu cuối trên dàn lạnh/dàn nóng.
- Hãy đảm bảo rằng Nguồn và Cáp truyền được tách ra, không nằm chung trong cùng một cáp.

10. **Nối dây nối đất với cực nối đất.**
11. **Đóng nắp bảng nối dây bằng cách vặn chặt vít.**

CẢNH BÁO
- Nối dây sao cho các dây chắc chắn không dễ bung.
  (Nếu không có thể bung dây.)
- Nôi các dây theo mã màu, tham khảo sơ đồ nối dây.
- Nên chọn cáp nguồn và cáp nối theo thông số kỹ thuật ở trang 46.

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 47 21/2/2557 8:59:46

Lắp đặt và nối ống dẫn của dàn lạnh

Nối dàn nóng và dàn lạnh bằng ống đồng bằng mối ghép ống loe. Chỉ sử dụng loại ống liền cách điện dùng cho thiết bị làm lạnh (loại Đồng DHP theo tiêu chuẩn 1501337), đã được khử ô xi, thích hợp áp suất hoạt động thấp nhất là 4200 kPa, áp suất gây nổ thấp nhất 20700 kPa. Không được dùng ống đồng vệ sinh thông thường.

Có 2 loại ống dẫn môi chất làm lạnh với đường kính khác nhau.

- Loại nhỏ chứa chất làm lạnh dạng lỏng
- Loại lớn chứa chất làm lạnh dạng khí

Ống loại nhỏ được thiết kế phù hợp với máy điều hòa không khí.
Bạn có thể kéo dài ống bằng cách sử dụng ống nối (tùy chọn).

Quy trình nối ống chất làm lạnh khác nhau tùy thuộc vào vị trí đầu ra của ống khi đối diện tường:

- Bên phải (A)
- Bên trái(B)

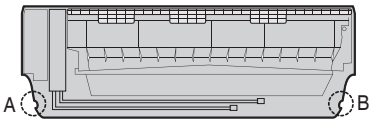

CẢNH BÁO
- The refrigerant pipe cannot be installed through underside of the indoor unit.

Đường kínhngoài	Lực vặn	
	N•m	kgf•cm
ø6.35 mm	14~18	140~180
ø9.52 mm	34~42	350~430
ø12.70 mm	49~61	500~620
ø15.88 mm	68~82	690~830

1. **Cắt bỏ miếng chắn (A hoặc B) ở mặt sau của dàn lạnh trừ khi bạn nối ống dẫn trực tiếp từ mặt sau.**
2. **Mài phẳng vùng đã cắt.**
3. **Tháo các nắp đậy bảo vệ ống dẫn và lắp các ống nối phù hợp.Trước tiên dùng tay vặn các ốc, sau đó dùng cờ lê lực siết chặt lại, theo lực vặn dưới đây:**

LƯU Ý
- Nếu bạn muốn cắt ngắn hoặc nối dài ống, hãy tham khảo trang 49~50.

4. **Cắt bỏ phần dư của xốp cách điện.**
5. **Nếu cần, hãy uốn cong ống dẫn dọc theo phần đáy của dàn lạnh. Sau đó kéo ra ngoài qua lỗ tương ứng.**
   - ▶ Ống dẫn không được trồi ra phía sau của dàn lạnh.
   - ▶ Bán kính uốn cong nên là 100 mm hoặc hơn.
6. **Luồn ống qua lỗ trên tường.**
7. **Để biết thêm chi tiết việc kết nối đường ống và rút chân không như thế nào, hãy tham khảo trang 53~55 để biết thêm chi tiết.**

LƯU Ý
- Ống dẫn phải được cách điện và lắp cố định vào vị trí sau khi đã hoàn tất việc lắp đặt và kiểm tra rò khí ; tham khảo trang 57 để biết thêm chi tiết.

CẢNH BÁO
- Vặn chặt đai ốc loe bằng cờ lê lực theo phương pháp được chỉ định. Nếu đai ốc chặt quá, phần loe có thể bị vỡ và gây rò khí chất làm lạnh.
- KHÔNG ĐƯỢC BỊT CHỖ NỐI ỐNG!
  Tất cả vị trí nối ống phải dễ tiếp cận và tiện cho việc bảo dưỡng.

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 48 21/2/2557 8:59:46

Di chuyển cục lạnh

Dàn lạnh có chứa khí trơ (ni tơ).
Trước khi lắp đặt, kiểm tra rò rỉ khí ni tơ ở dàn lạnh.
Nếu bị rò rỉ, KHÔNG ĐƯỢC LẮP ĐẶT DÀN LẠNH.

1. **Tháo nắp ở mỗi đầu ống.**

▶ Tất cả khí trơ sẽ thoát khỏi dàn lạnh.

LƯU Ý
- Để ngăn bụi hoặc các chất lạ lọt vào các ống dẫn trong khi lắp đặt, KHÔNG, KHÔNG được tháo hết các nắp cho đến khi bạn sẵn sàng nối các ống.

CẢNH BÁO
- Không khí còn lại trong chu kỳ làm lạnh có hơi ẩm có thể làm hỏngmáy nén.
- Liên hệ trung tâm dịch vụ hoặc công ty lắp đặt chuyên nghiệp để lắp đặt sản phẩm.

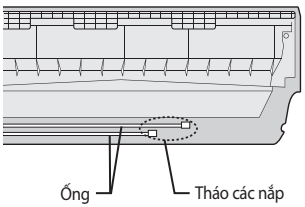

Cắt hoặc nối dài ống dẫn

Chiều dài của ống:
- Nối dài: xem bảng trang 38
- Cắt ngắn: xem trang 38

CẢNH BÁO
Nếu bạn cần ống dài hơn 4 or 5 m
- Bổ sung chất làm lạnh vào các ống; nếu không dàn lạnh có thể đóng băng.

1. **Đảm bảo tất cả dụng cụ cần thiết (máy cắt ống, mũi dao, dụng cụ loe ống và giá đỡ ống).**
2. **Nếu bạn muốn cắt ngắn ống, hãy cắt bằng máy cắt ống, đảm bảo cạnh cắt giữ nguyên 90° với bề mặt ống (xem ví dụ dưới đây về cạnh cắt phù hợp và không phù hợp).**

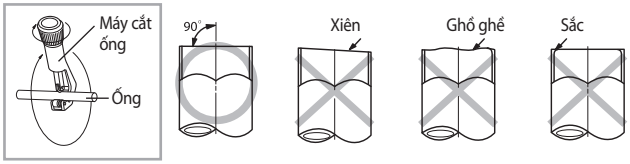

3. **Để ngăn ngừa rò rỉ khí, loại bỏ tất cả gờ sắc tại đầu cắt của ống bằng cách dùng mũi dao để gọt cạo sạch lại điểm cắt.**

CẢNH BÁO
- Hướng ống xuống để mạt cắt không chui vào ống.

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 49 21/2/2557 8:59:47

Cắt hoặc nối dài ống dẫn

4. **Cho đai ốc loe nhẹ nhàng vào ống và làm loe ống.**

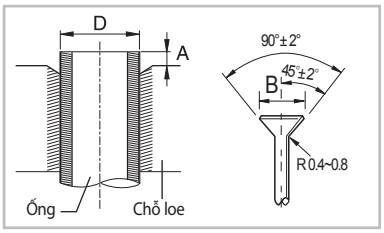

Đường kính ngoài(D)	Độ sâu(A)	Kích thước loe (B)
ø6.35 mm	1.3 mm	8.7 - 9.1 mm
ø9.52 mm	1.8 mm	12.8 - 13.2 mm
ø12.70 mm	2.0 mm	16.2 - 16.6 mm
ø15.88 mm	2.2 mm	19.3 - 19.7 mm

5. **Kiểm tra xem bạn làm loe ống đúng chưa (xem ví dụ về ống loe khôngđúng dưới đây).**

6. **Căn thẳng các ống để nối dễ dàng. Trước tiên dùng tay vặn chặt cácđai ốc loe, và sau đó dùng cờ lê lực vặn theo lực dưới đây:**

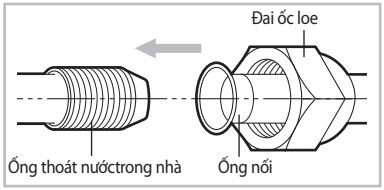

Đường kính ngoài	Lực vặn	
	N•m	kgf•cm
ø6.35 mm	14~18	140~180
ø9.52 mm	34~42	350~430
ø12.70 mm	49~61	500~620
ø15.88 mm	68~82	690~830

LƯU Ý
- Cần xoắn quá mức có thể là nguyên nhân gây ra rò rỉ khí. Nếu mở rộng đường ống bằng cách hàn hồ quang/hàn gia nhiệt hãy đảm bảo sử dụng khí nitơ trong quá trình hàn hồ quang/hàn gia nhiệt. Đầu nối cần ở nơi dễ tiếp xúc và chắc chắn.

LƯU Ý
- Hệ thống khung giữ có thể tháo rời như hình.

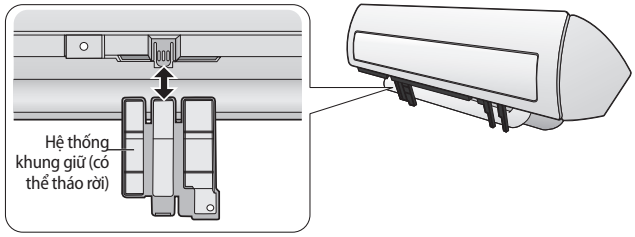

7. **Để biết thêm chi tiết về cách nối với dàn nóngvà thông khí, tham khảo trang 53~55.**

CẨNTHẬN
- Vặn chặt đai ốc loe bằng cờ lê lực theo phương pháp được chỉ định. Nếu đai ốc loe quá chặt, phần loe có thể bị vỡ và gây rò khí làm lạnh.

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 50 21/2/2557 8:59:48

Lắp đặt và nối ống thoát nước cho dàn lạnh

Khi lắp đặt ống thoát nước cho dàn lạnh, kiểm tra xem nước ngưng tụ có thoát dễ dàng không.
Khi luồn ống thoát nước qua lỗ 65mm được khoan trên tường, hãy kiểm tra những điều sau:

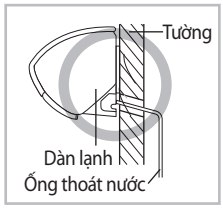

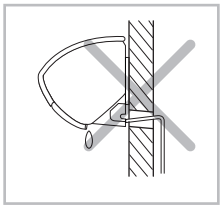

KHÔNG được để ống thoát nước nghiêng từ dưới lên trên.

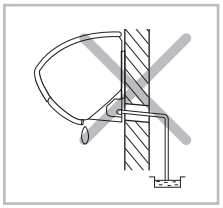

Đầu ống thoát nước KHÔNG được đặt dưới nước.

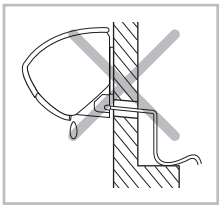

Không được uốn cong ống thoát nước.

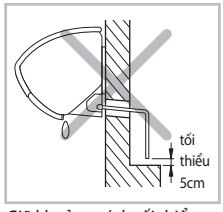

Giữ khoảng cách tối thiểu 5cm giữa đầu ống thoát nước và mặt đất.

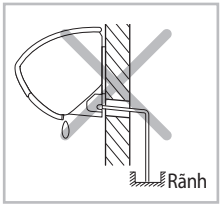

Không được đặt đầu của ống thoát nước ở chỗ trũng.

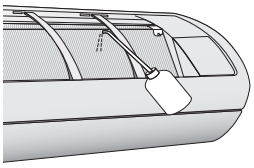

Sau khi hoàn tất việc lắp đặt ống thoát nước, hãy cho nước vào ống để kiểm tra ống dẫn nước hoạt động tốt chưa.

1) Kết nối đúng cách

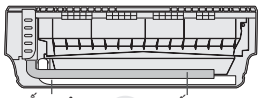

2) Kết nối không đúng cách

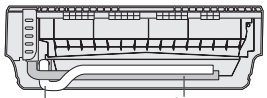

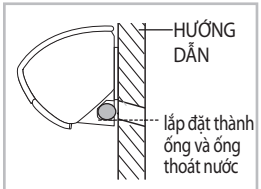

CẨN THẬN
- Không buộc ống xả với ống bộ phận vì có thể dẫn đến rò rỉ nước.

Lắp đặt ống thoát nước

1. Nếu cần thiết, bạn hãy nối dài ống thoát nước thêm 2 mét nữa.
2. Nếu bạn dùng ống thoát nước nối thêm, phải bọc phần bên trong của ống thoát nước nối thêm bằng một ống bảo vệ.
3. Bạn có thể dùng 1 trong 2 lỗ của ống thoát nước để lắp ống thoát nước, sau đó cố định đầu ống thoát nước bằng cái kẹp.

LƯU Ý
- Nếu bạn không sử dụng lỗ kia của ống thoát nước, hãy chặn bằng miếng chặn cao su.

4. Khi nối dài ống xả nước, giữ đầu ống xả nước và ống nối , xoay và đẩy ống xả nước vào trong ống nối tầm 40~45 mm. Chú ý nối chặt hai ống để phòng trường hợp rò rỉ nước.

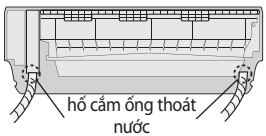

5. Nối ống xả nước sau khi dùng vật liệu cách nhiệt bọc ống nối thêm Sau đó, dùng băng vải nhựa bọc chỗ nối tầm 20 mm.

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 51 21/2/2557 8:59:50

Lắp đặt và nối ống thoát nước cho dàn lạnh

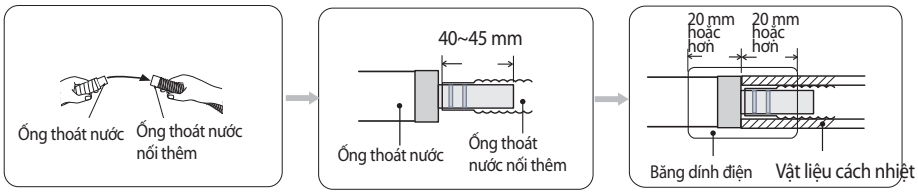

6. Luồn ống thoát nước xuống dưới ống chất làm lạnh và giữ chặt ống thoát nước.
7. Luồn ống thoát nước qua lỗ khoan trên tường. Kiểm tra xem ống có bị nghiêng xuống dưới như trong hình vẽ không.
8. Sử dụng phương pháp thoát nước tự nhiên, kiểm tra hệ thống thoát nước nhằm đảm bảo hệ thống này hoạt động bình thường.

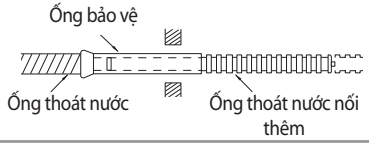

LƯU Ý
- Các đường ống phải được giữ nguyên vị trí sau khi hoàn tất lắp đặt và kiểm tra rò khí; hãy tham khảo trang 57 để biết thêm chi tiết.

CẨN THẬN
- Đảm bảo ống thoát nước được lắp đúng hướng.
  Lắp đặt không đúng có thể gây rò nước làm ngưng tụ.
- Nếu ống thoát nước đi vào bên trong phòng, hãy bọc ống để nước nhỏ xuống không làm hỏng đồ đạc hoặc sàn nhà.
- KHÔNG ĐƯỢC BỊT CHỖ NỐI ỐNG THOÁT NƯỚC !
  Tất cả vị trí nối ống phải dễ tiếp cận và tiện cho việc bảo dưỡng.

Thay đổi hướng ống thoát nước

Chỉ thay đổi hướng khi cần thiết.

1. **Dùng kìm tháo nắp cao su.**
2. **Tháo ống thoát nước bằng cách kéo và xoay sang trái.**
3. **Lắp ống thoát nước bằng cách lắp vít vào rãnh của ống thoát nước và đầu ra của khay hứng nước ngưng tụ.**
4. **Dùng tua vít gắn nắp cao su bằng cách xoay sang phải cho đến khi khớp vào rãnh.**
5. **Kiểm tra rò rỉ ở hai mặt của chỗ thoát nước.**

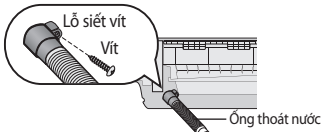

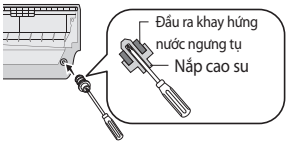

Rót nước theo hướng mũi tên.

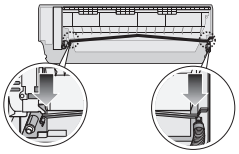

✻ Hướng nước được thoát ra

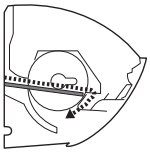

CẨN THẬN
- Đảm bảo dàn lạnh được lắp thẳng đứng khi bạn rót nước để kiểm tra rò rỉ.
  Đảm bảo nước không tràn ra bộ phận điện.

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 52 21/2/2557 8:59:51

Thoát khí các ống nối

Dàn lạnh cần được nạp đủ chất làm lạnh R-410A. Không để rò rỉ R-410A vào không khí: nó gây ra hiệu ứng nhà kính, được đề cập trong Nghị định thư Kyoto, với chỉ số làm ấm toàn cầu (GWP) = 1975.

Kỹ thuật viên nên rút chân không trong dàn lạnh và đường ống kết nối, nếu khí không ngưng vẫn còn trong ống dẫn môi chất lạnh, thì nó sẽ ảnh hưởng đến máy nén. Khả năng có thể gây ra việc suy giảm công suất lạnh cũng như sự cố lúc vận hành. Sử dụng bơm rút chân không như hình vẽ minh họa.

CẨN THẬN

• Phải đảm bảo là không bị rò rỉ trong quá trình lắp đặt. Trước tiên máy nén phải được đấu tiếp địa sau khi thực hiện việc thu hồi môi chất lạnh về dàn nóng. Nếu ống dẫn môi chất lạnh không được kết nối một cách chắc chắn, và máy nén hoạt động khi các van thông áp đang trong tình trạng mở, thì khí không ngưng từ môi trường bên ngoài sẽ bị hút vào hệ thống, làm cho áp suất môi chất trong chu trình lạnh tăng cao một cách bất thường. Việc này có thể gây cháy nổ hoặc hoặc nguy hiểm cho kỹ thuật viên

1. **Kết nối mỗi ống lắp ráp tại các van phù hợp trên dàn nóng và dàn lạnh và xiết chặt các nút đánh lửa.**

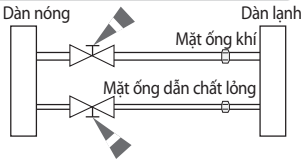

2. **Đầu tiên xiết chặt các nút đánh lửa bằng tay, và sau đó bằng cần xiết, theo cách vặn dưới đây.**

LƯU Ý

• Cần xoắn quá mức có thể là nguyên nhân gây ra rò rỉ khí.

Đường kính bên ngoài	Cần xiết	
	N•m	kgf•cm
ø6.35 mm	14~18	140~180
ø9.52 mm	34~42	350~430
ø12.70 mm	49~61	500~620
ø15.88 mm	68~82	690~830

CẢNH BÁO

• Đảm bảo các kết nối điện và đặt hệ thống vào "chế độ đợi lệnh". Không được bật hệ thống!
Cần thiết vận hành máy bơm hút chân không (mở đầy đủ các Van mở rộng điện tử - EEV -).

3. Nối dây sạc ga từ van kiểm tra áp hút của dàn nóng đến bên phía thấp áp của đồng hồ đo áp lực ga như hình minh họa.

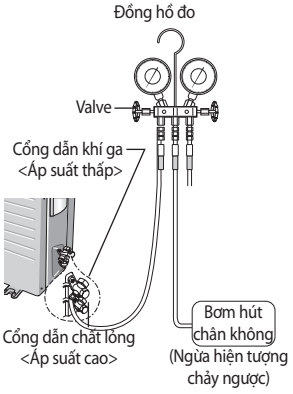

4. Mở van bên phía thấp áp của đồng hồ ga theo hướng ngược chiều kim đồng hồ.
5. Dùng máy rút chân không để hút chân không các đường ống kết nối trong khoảng 15 phút.
   ▶ Khoảng 10 phút sau đảm bảo rằng đồng hồ áp suất chỉ thị -0.1MPa (-76cm/Hg).
   Đây là khâu quan trọng để tránh rò rỉ môi chất lạnh.
   ▶ Đóng van bên phía thấp áp của đồng hồ ga theo hướng thuận chiều kim đồng hồ.
   ▶ Tắt máy rút chân không.
   ▶ Kiểm tra để phòng có sự thay đổi áp suất trong vòng 2 phút.
   ▶ Mở thông van ga đầu hút và đầu đẩy của dàn nóng.
6. Tháo dây sạc ga từ van kiểm tra áp hút của dàn nóng đến bên phía thấp áp của đồng hồ ga.

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 53 21/2/2557 8:59:52

Thoát khí các ống nối

Bổ sung chất làm lạnh

Nạp bổ sung môi chất lạnh

Nạp thêm môi chất lạnh theo bảng bên dưới đây:

Kiểu máy	A
✳✳09/12✳✳	15

Nếu ống kết nối dài hơn 4 hoặc 5 m,

Phải nạp bổ xung "A" g môi chất lạnh R-410A cho mỗi một mét nối thêm.

Nếu ống kết nối ngắn hơn 4 hoặc 5 m,

Không cần nạp thêm môi chất lạnh.

Tham khảo sách hướng dẫn sửa chữa để biết thêm chi tiết.

CẨN THẬN

- Trường hợp khí không ngưng chứa hơi ẩm vẫn còn sót lại trong hệ thống sẽ hòa lẫn với môi chất trong chu trình lạnh và có nguy cơ làm cho máy nén hỏng.
- Liên hệ trung tâm dịch vụ hoặc công ty lắp đặt chuyên nghiệp để lắp đặt sản phẩm.

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 54 21/2/2557 8:59:52

Thoát khí các ống nối

Điều khoản quan trọng liên quan đến chất làm lạnh

Sản phẩm gây ra hiệu ứng nhà kính được đề cập trong Nghị định thư Kyoto.
Không để rò rỉ khí gas vào không khí:

1. **Vui lòng điền vào bằng mực không thể xóa,**
   - ▶ ① lượng chất làm lạnh sẵn có của sản phẩm,
   - ▶ ② lượng chất làm lạnh bổ sung vào máy và
   - ▶ ①+② tổng lượng chất làm lạnh. trên nhãn chất làm lạnh kèm theo sản phẩm.

Loại chất làm lạnh	Giá trị GWP
R-410A	1975

✻ GWP= Hệ số làm ấm toàn cầu

Có chứa chất gây hiệu ứng nhà kính theo nghị định thư Kyoto.

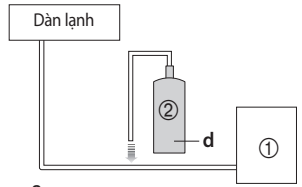

①= (a) kg
②= (b) kg
①+②= (c) kg

LƯU Ý
a. Lượng chất làm lạnh sẵn có của sản phẩm: xem bảng tên
b. Lượng chất làm lạnh bổ sung vào máy (Tham khảo các thông tin cho số lượng chất làm lạnh bổ sung.)
c. Tổng lượng chất làm lạnh
d. Xi lanh chất làm lạnh và đồng hồ đo khi nạp

CẨN THẬN
- Nhãn phải được dán gần vị trí cổng sạc (ví dụ như bên trong nắp khóa van).

Nạp chất làm lạnh trong trạng thái lỏng bằng cách sử dụng một ống chất lỏng

R-410A là một chất làm lạnh hỗn hợp. Cần bơm vào dưới dạng chất lỏng. Khi nạp chất làm lạnh từ ống làm lạnh đến dụng cụ, tuân thủ hương dẫn bên dưới.

1. **Trước khi nạp, kiểm tra xem xi lah có ống xi phông hay không. Có hai cách để nạp chất làm lạnh.**

Xi lanh có kèm ống xi phông

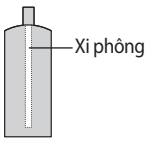

▶ Nạp với ống xi lanh dựng đứng.

Xi lanh không có ống xi phông

▶ Nạp chất làm lạnh với trụ xi lanh úp ngược.

LƯU Ý
- Nếu chất làm lạnh R-410A bị chuyển thành dạng khí, thành phần chất làm lạnh sẽ thay đổi và các đặc tính của thiết bị sẽ khác nhau.
- Trong khi đo lượng chất làm lạnh bổ sung cần sử dụng cân điện tử. Nếu xi lanh không có ống xi phông, hãy lật ngược chúng lại.

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 55 21/2/2557 8:59:53

Kiểm tra rò gas

Đảm bảo kiểm tra rò khí trước khi hoàn tất quá trình lắp đặt (nối ống dẫn khí và các ống khác cho dàn lạnh và dàn nóng, cách ly cáp nối giữa hai bộ phận, vị trí của các ống dẫn, lắp giá đỡ cho dàn lạnh).

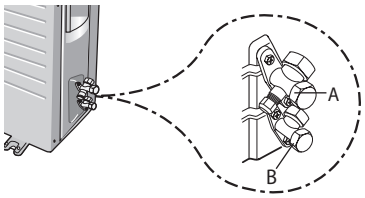

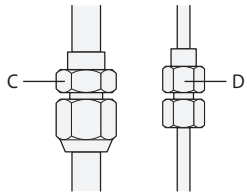

Phần kiểm tra dàn nóng

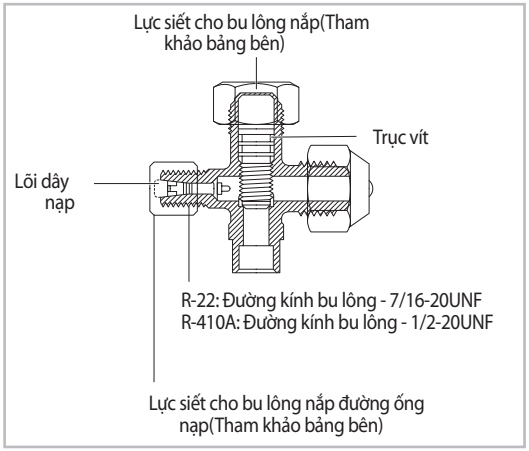
Lực siết cho bu lông nắp(Tham khảo bảng bên)
Trục vít
Lõi dây nạp
R-22: Đường kính bu lông - 7/16-20UNF
R-410A: Đường kính bu lông - 1/2-20UNF
Lực siết cho bu lông nắp đường ống nạp(Tham khảo bảng bên)

Kiểm tra rò khí trên dàn nóng,
Kiểm tra van A và B sử dụng máy dò.
Để kiểm tra rò khí trên dàn lạnh,
Kiểm tra đai ốc loe C và D sử dụng máy rò.

Phần kiểm tra dàn lạnh

- ▶ Trước khi kiểm tra rò rỉ, hãy dùng cờ lê cân lực để vặn chặt nắp van. (Áp dụng từng kích cỡ đường kính và vặn chặt đai ốc để ngăn chặn rò rỉ.).
- ▶ Để kiểm tra xem có xảy ra rò rỉ hay không, hãy nạp khí vào đường ống nối với dàn lạnh/dàn nóng và kiểm tra khớp nối của dàn lạnh/dàn nóng bằng xà phòng hoặc chất lỏng dùng để kiểm tra rò rỉ.

Đường kính ngoài(mm)	Lực siết	
	Bu lông nắp(N•m)	Bu lông nắp đườngống nạp(N•m)
ø 6.35	20 ~ 25	10 ~ 12
ø 9.52	20 ~ 25	
ø12.70	25 ~ 30	
ø15.88	30 ~ 35	
ø19.05	35 ~ 40	

(1 N•m = 10 kgf•cm)

Kiểm tra rò bằng nitơ (trước khi mở van)
Đây là bước cơ bản để kiểm tra rò rĩ trước khi rút chân không và thông van để môi chất lạnh R-410A đều áp trong hệ thống.

Kiểm tra rò (sau khi mở van)
Trước khi mở van, xả tất cả khí ni tơ ra khỏi hệ thống và thực hiện rút chân không theo trang 53~55. Sau khi mở van, kiểm tra rò sử dụng máy phát hiện rò chất làm lạnh.

Chu trình thu hồi môi chất lạnh (thực hiện trước khi tháo ống kết nối để sửa chữa, di dời đến vị trí khác hoặc tháo dỡ)
Thu hồi môi chất lạnh là chu trình rút tất cả môi chất lạnh trong đường ống kết nối và dàn lạnh nhốt về dàn nóng.Thao tác này phải được tiến hành trước khi tháo rời ống kết nối để tránh trường hợp môi chất lạnh thoát ra ngoài không khí.

- ▶ Khóa van lỏng (van đẩy) bằng lục giác.
- ▶ Kích hoạt hệ thống vận hành ở chế độ làm lạnh với quạt ở tốc độ cao (Máy nén sẽ lập tức khởi động, sau 3 phút tính từ lần dừng cuối).
- ▶ Sau 2 phút hoạt động, đóng van hút cũng bằng cờ lê trên.
- ▶ Sau 2 phút hoạt động, đóng van hút cũng bằng cờ lê trên.
- ▶ Tháo rời phần kết nối ống. Sau đó van và đầu ống phải được giữ sạch sẽ tránh làm dính bụi bẩn.
- ▶ Có thể gây hỏng máy nén nếu hoạt động ở áp suất hút âm.

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 56 21/2/2557 8:59:53

Lắp đặt dàn lạnh

Sau khi kiểm tra rò khí thực hiện các việc sau.

Sau khi kiểm tra rò khí trong hệ thống, bọc ống làm lạnh, ống thoát nước và dây cáp. Rồi lắp dàn lạnh lên tấm lắp đặt.

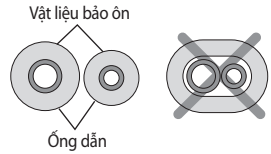

1. **Để hạn chế vấn đề đọng sương (như mô tả trên hình minh họa) trên phần cuối của đường ống nên thực hiện việc bảo ôn.**
2. **Quấn ống, dây nguồn và ống thoát nước bằng băng vải nhựa cách nhiệt.**
3. **Đặt phần đã quấn lại (ống kết nối, dây nguồn và ống thoát nước ngưng tụ) trong mặt đỡ phía dưới của dàn lạnh.**
4. **Treo dàn lạnh lên tấm lắp đặt và di chuyển qua trái qua phải cho đến khi treo chắc chắn an toàn .**

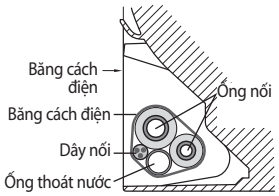

CẨNTHẬN
- Chú ý cố định ống khi lắp dàn lạnh lên tấm lắp đặt..

5. **Quấn phần còn lại của ống bằng băng vải nhựa.**
6. **Đính kèm các đường ống vào tường sử dụng kẹp (tùy chọn).**

ắp đặt dàn nóng

Bạn nên lắp dàn nóng trên một bề mặt bằng phẳng vững chắc để tránhgây ra tiếng ồn và hiện tượng rung, đặc biệt khi lắp đặt máy gần nhà hàng xóm. Nếu bạn lắp dàn nóng ở nơi có gió mạnh hoặc ở độ cao nhất định, bạnhãy lắp vào vị trí phù hợp để đỡ máy (trên tường hoặc mặt đất).

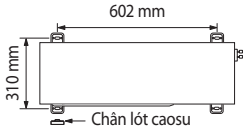

1. **Đặt dàn nóng theo chỉ dẫn trên đểluồng không khí thổi ra dễ dàng.**
2. **Dùng các bu lông neo để cố định dàn nóng vào vị trí chống đỡ phù hợp.**
3. **Nếu dàn nóng được lắp ở nơi có gió mạnh trực tiếp thổi vào, hãy lắp các tấm chắn xung quanh dàn nóng để quạt có thể hoạt động .**

LƯU Ý
- Siết chặt chân lót cao su để tránh g ây tiếng ồn và hiện tượng rung.

Dàn nóng được lắp lên tường bằng giá treo

- Đảm bảo tường có thể chịu được trọng lượng của giá treo và dàn nóng;
- Lắp giá treo càng gần cột càng tốt;
- Lắp miếng đệm để giảm tiếng ồn và hiện tượng rung do dàn nóng tác động lên tường.

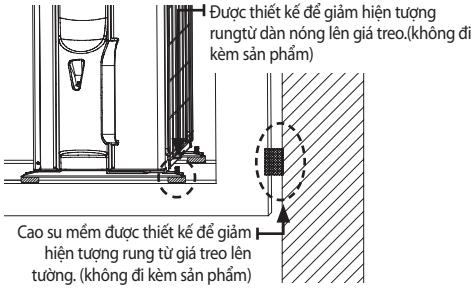
Được thiết kế để giảm hiện tượng rungtừ dàn nóng lên giá treo.(không đi kèm sản phẩm)
Cao su mềm được thiết kế để giảm hiện tượng rung từ giá treo lên tường. (không đi kèm sản phẩm)

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 57 21/2/2557 8:59:54

Chế độ Smart Install

Model này hỗ trợ chế độ Smart Install kiểm tra tình trạng lắp đặt để phát hiện các sự cố. Tiến hành chạy chế độ Smart Install sau khi lắp đặt.

1. Kiểm tra tình trạng lắp đặt.
   1) Kiểm tra nguồn điện, van bảo trì (nếu mở), cáp nguồn dàn lạnh và dàn nóng, lượng chất làm lạnh bổ sung nếu nối thêm ống.
   2) Tình trạng đèn báo sau khi cấp nguồn: Trạng thái chờ.

2. Khi điều hòa ở trạng thái chờ, dùng điều khiển từ xa để bật chức năng Smart Install.
   1) Nhấn nút **Set (Thiết lập)**, **Mode (Chế độ)** và **Power (Nguồn)** ⏻ cùng lúc trong 4 giây.

✻ Điều khiển từ xa có thể khác biệt (hình ảnh/chức năng) tùy vào model.

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 58 21/2/2557 8:59:55

2) Đang chạy chế độ Smart Install

• Màn hình 88: Hiển thị dải giá trị 0~99.

LOẠI	Màn hình 88
Đèn báo dàn lạnh	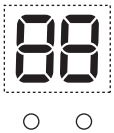

3. Chế độ Smart Install kết thúc.
   1) Chế độ Smart Install diễn ra trong khoảng 7~13 phút. (Thời gian thực tế có thể chênh lệch tùy vào model).
   2) Khi lắp đặt thành công: Chế độ Smart Install sẽ kết thúc với tiếng chuông báo, máy điều hòa sẽ chuyển về chế độ chờ. (Thông báo lỗi không hiển thị trên đèn báo dàn lạnh và điều khiển từ xa, các nút trên dàn lạnh hoạt động bình thường).
   3) Khi lắp đặt không thành công: Chế độ Smart Install kết thúc, trên màn hình hiển thị của dàn lạnh xuất hiện thông báo lỗi.

CẢNH BÁO

1. Có biện pháp xử lý cần thiết khi xảy ra lỗi.
   - **Tham khảo hướng dẫn bảo trì để có các biện pháp xử lí sự cố.**
2. Sử dụng sản phẩm sau khi khắc phục lỗi.

Error indicator 88 Màn hình	Lỗi	Các biện pháp khắc phục cho người lắp đặt
E101	Lỗi Thông tin giữa Dàn lạnh và dàn nóng	1. Kiểm tra dây kết nối giữa dàn nóng và dàn lạnh. (cáp điện và cáp thông tin có bị chéo với nhau không)
E121	Lỗi cảm biến nhiệt độ dàn lạnh	1. Kiểm tra kết nối.
E122,E123	Lỗi bộ trao đổi nhiệt dàn lạnh	1. Kiểm tra kết nối.
E154	Lỗi động cơ quạt của dàn lạnh	1. Kiểm tra kết nối. 2. Loại bỏ các vật lạ bám vào (Kiểm tra nguyên nhân làm kẹt động cơ)
88 Màn hình và đèn LED nhấp nháy E162,E163	Lỗi EEPROM/lựa chọn	1. Thiết lập lại các lựa chọn
E422	Lỗi chặn dòng chảy chất làm lạnh	1. Kiểm tra xem van phụ trợ có hoàn toàn mở chưa 2. Kiểm tra xem có tắc nghẽn trong đường ống chứa chất làm lạnh kết nối với dàn nóng và dàn lạnh không. 3. Kiểm tra rò rỉ chất làm lạnh.
E554	Thiếu Chất làm lạnh (Chỉ dành cho Kiểu máy biến tần)	1. Kiểm tra xem có đủ lượng chất làm lạnh thêm được nạp vào khi chiều dài ống vượt quá 7,5 m. 2. Kiểm tra rò rỉ chất làm lạnh giữa van và kết nối ống

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 59 21/2/2557 8:59:56

Kiểm tra lần cuối và vận hành thử

Để hoàn tất việc lắp đặt, bạn hãy thực hiện kiểm tra và thử nghiệmnhững điều sau để đảm bảo máy điều hòa không khí vận hành đúng.

Kiểm tra những điều sau:

- Độ vững chắc của vị trí lắp đặt
- Độ khít của ống nối để phát hiện rò khí
- Chỗ nối dây điện
- Phần cách nhiệt của ống
- Thoát nước
- Nối đất
- Vận hành đúng (làm theo các bước dưới đây)

1. **Ấn nút Power ⏻ và kiểm tra các điều sau:**
   - ▶ Chỉ báo trên dàn lạnh sáng.
   - ▶ Cánh đảo gió mở ra và quạt bắt đầu hoạt động.
2. **Ấn nút Mode để chọn chế độ Làm máthoặc Sưởi ấm.**
   - ▶ Ở chế độ Làm mát, sử dụng nút Temp + hoặc – và cài đặt nhiệt độ ở 16 °C.

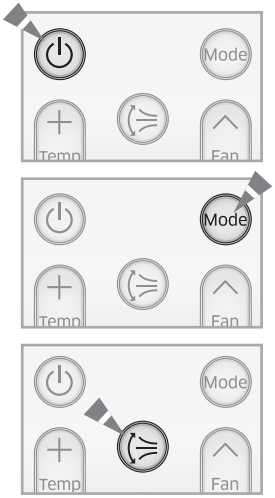

LƯU Ý
- Khoảng 3~5 phút sau, dàn nóng sẽ bắt đầu hoạt động và không khí Lạnh hoặc Ấm sẽ được thổi ra.
- Sau 12 phút hoạt động trong điều kiện ổn định, kiểm tra không khí ở dàn lạnh.

Chế độ làm mát (Kiểm tra dàn lạnh) >Nhiệt độ khí vào – Nhiệt độ khí ra: Từ 10°C to 12°C (chênh lệch nhiệt độ)

3. **Ấn nút Air swing và kiểm tra những điều sau.**
   - ▶ Cánh đảo gió hoạt động đúng.
4. **Ấn nút Power ⏻ để dừng hoạt động.**

LƯU Ý
- Khi bạn hoàn tất việc lắp đặt thành công, hãy đưa cuốn hướng dẫn sử dụng này cho người sử dụng cất giữ ở nơi an toàn và thuận tiện.

Quy trình thu hồi môi chất lạnh về dàn nóng (khi tháo sản phẩm)

1. **Nhấn nút Power (Nguồn) ⏻ trên dàn lạnh trong vòng 5 giây. Tiếng beep sẽ cho bạn biết rằng sản phẩm đã sẵn sàng để bơm theo quy trình.**
2. **Mở hai van áp suất cao và thấp.**
3. **Sử dụng chìa L để đóng van áp suất cao.**
4. **Sau khoảng 2 phút, đóng van bên áp suất thấp.**
5. **Dừng hoạt động của máy điều hòa nhiệt độ.**
6. **Ngắt kết nối ống.**

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 60 21/2/2557 8:59:57

Cách nối dài cáp nguồn

Các dụng cụ cần chuẩn bị
(máy nén và băng cách điện cần được kỹ thuật viên lắp đặt chuẩn bị.)

Dụng cụ	Dụng cụ	Ống bọc (mm)	Băng cách điện	Ống nén (mm)
Thông số	MH-14	20xØ7.0(HxOD)	Độ rộng 18mm	50xØ8.0(LxOD)
Hình dạng				

1. **Như hình minh họa, cắt bỏ ống bọc ở phần cao su/lõicủa cáp điện.**
   - Bóc bỏ 20 mm ống bọc dây của ống được lắp.

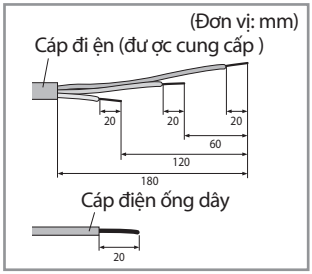

CẨNTHẬN
- Sau khi bóc dây ống , bạn phải luồn ống nén.

2. **Luồn hai mặt của lõi cáp điện vào ống nối.**

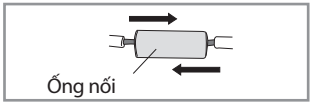

3. **Sử dụng công cụ bấm đầu giữ dây điện, bấm hai điểm, lật lại và bấm hai điểm khác cùng vị trí.**
   - Kích thước bấm là 8.0.
   - Sau khi bấm đầu cos, kéo hai đầu của dây để đảm bảo dây được ấn chặt.

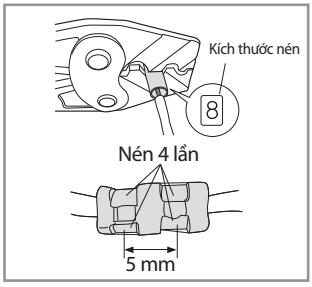

4. **Bọc bằng băng cách điện hai lượt và cố định ống cách điện dạng rút giữa phần có quấn băng cách điện dạng thường.**
5. **Gia nhiệt cho ống cách điện dạng rút co lại.**

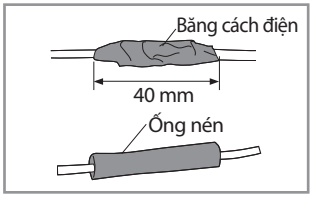

6. **Cuối cùng, hãy quấn bằng băng cách điện để hoàn thành.**

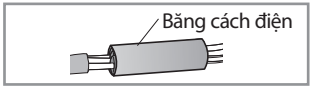

CẢNH BÁO
- Trong trường hợp kéo dài dây điện, KHÔNG Đ ƯỢC sử dụng ổ cắm nén hình tròn.
  - Việc nối dây chưa hoàn thiện có thể gây điện giật hoặc cháy.

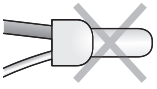

SV_BEST_A3050_IB&IM_VI_DB68-04610A.indd 61 21/2/2557 8:59:58

QUESTIONS OR COMMENTS?

COUNTRY	CALL	OR VISIT US ONLINE AT
INDONESIA	0800112888 021-56997777	www.samsung.com/id/support
MALAYSIA	1800-88-9999	www.samsung.com/my/support
PHILIPPINES	1-800-10-7267864 [PLDT] 1-800-8-7267864 [Globe landline and Mobile] 02-4222111 [Other landline]	www.samsung.com/ph/support
SINGAPORE	1800-SAMSUNG (726-7864)	www.samsung.com/sg/support
TAIWAN	0800-32-9999	www.samsung.com/tw/support
VIETNAM	1 800 588 889	www.samsung.com/vn/support

DB68-04610A-00